Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT

NĂM THỨ CHÍN — SỐ 762 — MỖI SỐ NĂM XU — 甲戌年十二月十五日 — NGÀY THỨ BẢY — 19 JANVIER 1935

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	[illegible]	[illegible]
Sáu tháng	2.50	4.50
Ba tháng	1.30	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN
聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG — Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN: số 123, đường Đông-Ba, Huế — Giây-thép nói: số [illegible] — Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Có đồng đẳng mới bình đẳng.
(Il n'y a que ceux qui sont égaux, qui sont égaux.)

THUYẾT BÌNH ĐẲNG

CẦN PHẢI CHĂM VÀO CẢNH HIỆN TẠI MÀ BƯỚC TỚI

Chúng ta may phúc mà sinh vào cái đời khoa học «máy bay điện chạy» nầy, được trông thấy bước đường tấn hóa của loài người, mau chóng gấp mấy đời trước. Hiện có kẻ đã dự đoán và vẽ ra cái cảnh tượng «vàng ròng hoa gấm» sau đời ba trăm năm tới đây, khiến chúng ta nghe tâm thấy bồng mà sinh thèm. Nhân mối «thèm» đó mà người đời nảy ra hai quan niệm:

1) là ao ước hăm hở, trông sao cho cái cảnh cực lạc kia hiện ngay trước mắt, sinh ra tư tưởng viễn vông.

2) là đem cái cõi đời hoa gấm đàn đàn kia so với cái đời hiện tại ngày nay, thấy cách nhau xa quá mà sinh lòng chán ngán.

Viễn vông và chán ngán, hai quan niệm có khác nhau mà lồng chỉ là không nhận rõ chỗ ý tưởng với thực hành phải cùng đi với nhau mà không rời ra được; nghĩa là ý tưởng có thể nghĩ đến chuyện trăm ngàn năm về sau, mà cái đường thực hành, cần phải chăm từ bước đường hiện tại trước mắt mình.

Tôi nói «trừu tượng» khi dài, nay nói vào thực tế, xin chứng vào độc chiếc một cái thuyết «bình đẳng».

Trước hết xin độc giả hiểu rằng tôi không phải bác sự bình đẳng là không hay không tốt, tôi vẫn nhận bình đẳng là hạnh phúc tột bực của loài người, song con đường bước lên bình đẳng, phải có bước trước bước sau. Hãy xem.

Một vài tư tưởng của các nhà hiền triết

1). — «Trời không sanh ra ai sang, ai hèn, ai thầy, ai tớ, ai vua, ai tôi cả, trời sinh ra người đều bình đẳng».

(Dieu n'a fait ni petits, ni grands, ni maîtres, ni esclaves, ni rois ni sujets; il a fait tous les hommes égaux. — Lamennais.)

Đó là chỉ về nguyên tắc trời sanh loài người mà nói, chớ không ứng với trạng huống xã hội loài người.

2. — «Đối với nhiều người, bình đẳng là làm cho họ ngang hàng với kẻ trên họ và lớn hơn những kẻ dưới họ.» (L'égalité, pour bien des gens, consiste à se trouver égaux à ceux qui sont au dessus d'eux et supérieurs à ceux qui sont au dessous.— Frank.)

Đấy là nói cái cớ sinh ra bất bình đẳng mà người đời nhiều người trái ngược với bình đẳng.

3. — «Người ta thường bảo kẻ này mạnh, người kia yếu, kẻ này khôn, người kia dại. Ông Lichtenbergerg nói rằng: chính bởi những kẻ mạnh hơn, khôn hơn những kẻ khác, mà mới cần phải có nhân quyền bình đẳng. Nếu ngoài sự bất bình đẳng về tinh thần và thể chất kia mà lại còn thêm bất bình đẳng về nhân quyền nữa, thì sự áp chế của kẻ mạnh đối với kẻ yếu lại càng lớn thêm.» (On dit toujours que les uns sont plus forts, les autres sont plus faibles; que les uns sont plus intelligents, les autres sont plus bêtes. C'est précisément parce que les uns sont plus intelligents ou plus forts que les autres, dit Lichtenbergerg, que l'égalité des droits des hommes est nécessaire. Si, entre l'inégalité intellectuelle et physique, il y avait encore inégalité des droits, l'oppression des faibles par les forts serait encore plus grande. — Léon Tolstoï.)

Đấy là tự chỗ bất bình đẳng trong xã hội hiện thành mà tìm ra một con đường bình đẳng trong trăm ngàn cái so le kia.

Theo trên học thuyết thì chúng ta đáng nhận thuyết thứ ba nầy là phương thuốc cứu thời có hiệu nghiệm, cũng như nói: bình đẳng trước pháp luật, vì như vô cớ giết người là phạm tội tử hình, kẻ quyền quí giết người với người cùng dân giết người cũng đồng chịu một tội; cùng là của do sức mình làm ra, vua quan có quyền tự vệ thì người dân trắng cũng có quyền tự vệ, ai xâm đoạt của ấy tức là phạm tội ăn trộm v. v...

Kể qua vài chuyện, thấy rõ nhân quyền quan hệ trên cuộc sống của loài người, mà trên đường bình đẳng tất nhiên lấy đó làm nền. Trên kia nhận thuyết «nhân quyền bình đẳng» là phương thuốc cứu thời, chính vì lẽ đã giải đó.

Hiện tình bất bình đẳng trong xã hội

«Nhân quyền bình đẳng» thuyết ấy nghe vẫn hay thực, song xét về thực tế thì cái quyền ấy cũng của riêng thuộc về phái khôn phái mạnh, mà dân cho là «luật», cũng ở trong tay những phái ấy. Bởi vậy nên trên thế giới nầy thường thấy những phái khôn mạnh, giết người cướp của mà chả phạm tội gì (như Hitler đuổi người Gio-Thái, giết người trong quốc đảng ngày tháng 6, cùng Nhật-bản chiếm Mãn-châu v. v.). Trái lại phải yếu hèn thì có khi không phạm tội gì mà cũng bị đày đọa. Thế là hiện trạng trên thế giới ngày nay, dầu có nói «nhân quyền bình đẳng» mà trong thực tế còn có kẻ giàu người nghèo, kẻ khôn người dại, kẻ mạnh người yếu, cái «người» đã so le, thì tất nhiên cái quyền không thể nào tề nhứt được. Ấy là sự thế hiển nhiên.

Bà con thử xem, bước chưn ra ngoài đường thì thấy kẻ đi xe người đi ngựa, quần hàng áo gấm, kẻ cong lưng kéo xe, gánh, vác, quần áo không che kín mình; vào trong một công xưởng hay nhà hàng thì người ngồi không ra lệnh, bao nhiêu kẻ khác làm không hở tay; cho đến quân trường có bậc trên bậc dưới, trường học có đẳng thấp đẳng cao..., cái trạng huống bất bình, chan chan trước mắt. Mà nào chỉ xứ hèn xứ yếu có cảnh tượng ấy đâu! Dẫu cho ở xứ ngày nay gọi là văn minh quán cả hoàn cầu, cũng chưa thoát khỏi cái cảnh tượng «loài người so le» ấy. Cảnh tượng ấy so với cái cõi bình đẳng trong lý tưởng mà phần đông ao ước, cách xa là dường nào!

Không những thế thôi, nay thử giả định: như trên đường sống của loài người, về nền kinh tế và các phương diện khác, mà có thể đem tề bằng phẳng phắc, không còn cái lối so le như trên, nhưng cái bằng đó, có thể cứ đứng một chỗ như đinh đóng mà bất di bất dịch

(Xem qua trang 2 cột 3)

Huỳnh Thúc Kháng

CHUYỆN ĐỜI

Tình suông, hay là một trương.... tâm sự

Trong các tháng có cái tháng chạp là khổ nhứt, phải đảm lo ngày tiệu mà chưa toan ăn. Đối với một người chủ nhà, tháng chạp là tháng trả tiền cho đứa ở, may sắm cho con cái trong nhà; đối với người dân, tháng chạp là tháng phải tính tiền trả cho thầy thuốc; đối với một người lỡ thời quá người, tháng chạp là tháng phải chạy vạy cho ra món tiền để về thăm quê hương xứ sở. Nhưt là đối với cái anh có nợ, cái tháng chạp nó khó chịu làm sao! Phải chi ảnh có thể lấy nửa cái đời của ảnh mà xin Hóa công xóa bỏ cái tháng ác nghiệt kia đi, ảnh sẽ làm liền, không cần suy nghĩ!

Tháng chạp ngày nay đã như vậy, mà chúng ta vẫn thấy một sự đáng lấy làm kỳ: là bước qua tháng chạp thì thấy huyên thiên là đám cưới! Tính như trong cả năm chỉ có tháng nầy là thích hợp cho sự hôn nhơn. Ừ, thì ai có lý của nấy. Nhưng cái lý lạ kỳ kia làm cho cái bi cảnh tháng chạp của nhiều người, càng bi hơn nữa. Những người cưới vợ, lấy chồng trong tháng này, chắc họ đã sắp đặt tiền nong đâu vào đó cả, thì đã đành. Nhưng những người không cưới, có ai buộc họ sắp đặt đâu, mà họ cũng vì các đám cưới của người khác mà bị «lụy». Nói chữ lụy không phải là quá đáng. Vì tục thường của ta mỗi khi có người bà con quen biết cưới vợ, lấy chồng thì cũng có vật gì hoặc cùng nữa thì pháo rượu đi mừng đi chức. Lễ vật ấy coi ra thì cũng không giá là bao, nhưng trong lúc tiền tài khánh kiệt, bảo lấy chi mà sắm mua chớ? Huống chớ phải trong một tháng chạp mà gặp có một cái đám cưới mà thôi, cũng còn có thể chạy vạy được; cái nầy nó gặp cho bốn năm cái như vậy thì mới tính làm sao!

Tôi nói cái khổ của người không tiền mà đi đám cưới, có kẻ cho tôi là đặt điều, vì họ chưa hề trải qua cái khổ ấy. Không ai hiểu cái khổ ấy cho bằng người đã trải qua. Buộc mình tôi phải lấy chuyện tôi làm ví dụ:

Tôi có anh bạn thân, ảnh cũng như nhiều người, nhè cái tháng chạp này mà cưới vợ. Cả một tháng nay tôi lo nghĩ luôn về cái món quà đám cưới để tặng anh cho xứng đáng. Tôi nghĩ mãi mới viết cho anh ta một bức thơ. Độc giả cứ đọc đi, là biết tôi nghĩ thế nào.

Bức thơ như dưới:

«Anh bạn,

«Còn hai ngày nữa là anh cưới vợ. Anh làm quan, lộc nhiều, tước lớn. Vị hôn thê của anh lại là con nhà thế phiệt trâm anh, tiếng tăm đã vang lừng ở trong cái xã hội thượng lưu quí phái.

Tôi là bạn của anh, trong cái ngày vui mừng của anh, tục lệ buộc tôi phải có đồ gì để tặng anh, và đọc lại cái câu sáo «bách niên giai lão». Tôi không muốn tránh cái tục ấy — vì không cần phải một nhà cách mạng mới tránh được một vài cái tục xưa — nên lâu nay tôi đã nghĩ đến cái vật quà để tặng bạn. Tặng anh một cân đối cho kêu chăng? Anh chán biết muốn có một cân đối cho kêu, tôi cần phải nhờ đến một nhà văn hào lão luyện; vậy thì chúc mừng anh mà phải mượn đến một người thứ ba, cái ấy đối với bạn lãng vãn không được nhả. Mừng cho anh một cặp rượu, một tràng pháo chăng? Kiểu tình quá, không đem dùng với bạn tâm giao được. Mua cho bạn một bộ đồ trà Nhật bản, một bộ giường ghế kim thời chăng? Cái này thì được, và tưởng như cũng là lối dùng ở Thái tây và ít ra cũng phải tốn đến bốn năm chục bạc... Cái đó không sao, miễn là tôi có nhịp tỏ lòng sốt sắn của tôi đối với cái hạnh phúc một đời người của bạn. Nhưng chớ phải chi như tôi giàu tiền thì cái đó nó dễ dàng làm sao! Nhưng tôi bây giờ, một tên văn sĩ quèn, cái túi khi nào cũng rỗng tuếch, mới biết giết ai mà tìm cho ra số bạc 4, 5 chục đồng! Và người như anh, địa vị như anh, tôi đoán rằng anh không cần đến gì của tôi cả; và người như tôi, sinh kế như tôi, anh cũng biết rằng một đồng bạc của tôi nó cay chua biết mấy. Vì vậy nên chúng ta là bạn tâm giao, chúng ta đừng chơi nhau cách đó đó. Vậy thì anh hãy miễn cho tôi cái lễ tục đa nghiệt sắm vật mừng anh.

Nếu anh mà hiểu tôi, anh sẽ không cho tôi là lãnh đạm với cái ngày quan hệ của đời anh. Trái lại, bức thơ nầy chứa chan biết bao tình thân mật, tức là một trương... tâm sự giữa anh, tôi».

Lạn Lãy

Việc Thế-giới

NHỰT-BỔN

Vấn đề dầu lửa ở Mãn châu

Đông kinh, 10 Janvier. — Chánh phủ Nhựt đương trả cách trả lời lại các lời công kích của Anh, Mỹ và Hà lan về sự lập độc quyền dầu lửa ở Mãn-châu. Chắc Nhựt sẽ viện lại các lẽ đã dùng trước, nói rằng việc lập độc quyền dầu lửa ở Mãn châu là không trái với điều ước thương mãi công khai ở Trung quốc, vì Mãn châu là một nước độc lập, tách hẳn ra Trung hoa rồi.

PHÁP...

Tại Thượng, Hạ nghị viện

Nghị viện họp lại bữa 8 Janvier, hai ông Jeanneney và Bouisson đã được tái cử làm nghị trưởng Thượng và Hạ nghị viện.

Thượng hội đồng binh bị

Ngày 10 Janvier thủ tướng Flandin đã chủ tọa một Thượng hội đồng binh bị. Có các thượng thơ bộ chiến tranh, thủy quân và hàng không, thống soái Pétain, nguyên soái Weygand và ba tham mưu trưởng của thủy lục không quân đến dự.

Bonny bị bãi chức

Viên Thanh tra Bonny sau vụ kiện với báo Gringoire, đã bị quan thượng bộ Lại bãi chức.

ĐỨC

Thâu báo chí

Bá-linh, 8 Janvier.— Nhiều tờ báo chữ Pháp và chữ Anh ở Đức bị thâu, có lẽ vì các bài phóng sự tại Tát nhỉ.

Không chịu dự hội Quốc liên

Berlin, 11 Janvier.— Đức không chịu dự hội đồng Quốc liên ở Genève.

Cấm dùng đồng

Bá-linh, 10 Janvier.— Bản kiểm tra kim loại có ra một nghị định cấm không cho dùng chất đồng trong các công việc máy điện vì đồng càng ngày càng hiếm. Nghị định bảo phải dùng chất «nhôm» (aluminium) thế vào.

Cuộc bỏ phiếu ở Tát nhỉ

Sarrebruck, 10 Janvier.— Đức xin nước Pháp đừng dùng đến sách cổ động bằng vô tuyến điện; từ ngày 10 Janvier, về việc bỏ phiếu ở Tát nhỉ. Pháp trả lời rằng nếu Đức cũng hứa không dùng đến thì Pháp mới khứng nhận.

— 901 người chủ tịch hội đồng đầu phiếu cả người Thụy sĩ, Hà lang và Luxembourg đã đến Sarrebruck hôm qua, và đã tuyên thệ.

Cuộc bỏ phiếu đến 13 Janvier là hết, Qua ngày 14 Janvier 5 giờ chiều là mở phiếu, Qua ngày thứ 3 mardi là tuyên bố.

ĐẤT TÁT NHỈ (LA SARRE) ĐÃ TRỞ LẠI ĐỨC

Vụ bỏ phiếu ở Tát-nhỉ đã cho biết chủ quyền về ai, đã có nhiều nước chú ý đến, vì nó có thể làm cái mầm chiến tranh cũng nên.

Nay theo tin sau cùng của hãng Arip ngày 16 janvier thì cuộc đầu phiếu đã xong và đã có kết quả như sau:

Số người có tên đầu phiếu:	539.541
Số người hiện diện:	528.704
Số người bỏ phiếu cho Đức:	477 119
Số người bỏ phiếu để «nhưng cựu» nghĩa là bỏ cho Quốc liên:	46 513
Số người bỏ phiếu cho Pháp:	2.124

Thế là đã hơn 90% bỏ phiếu cho Đức, tức là từ nay đất Tát nhỉ sẽ thuộc dưới chủ quyền của Đức. Thủ tướng Flandin Pháp tuyên bố không chống cải gì, và nói các vấn đề khó giải của Pháp Đức, tự nhiên sẽ được êm thấm. Đức thanh minh rằng vì kết quả lần nay mà vấn đề đất đai đã được giải quyết. Quốc liên cũng tuyên bố rằng đất Tát nhỉ mà trở lại Đức là phải lý.

Kỳ nầy 6 trương

Chung quanh lễ khánh thành con đường xe lửa Tourane — Quảng ngãi (16-1-35)

Lễ khánh thành nầy, số trước đã đăng mấy lời của bản báo chủ nhiệm lược bày đại ý. Nay xin thuật tường tình như dưới:

Theo chương trình tòa Khâm cho hay trước, sáng sớm ngày 16, các nhân vật dự lễ đều hội tại ga Quảng ngãi.

6 giờ, quan Toàn quyền Robin và Hoàng thượng đến ga; 6 giờ 10, đi toa xe riêng ra Tourane; 9 giờ 1o, đến Tourane, làm lễ tại ga lớn, đọc dít cua, dự tiệc sâm banh, gắn huy chương. 9 giờ 1o, đi toa xe riêng, 12 giờ tới Huế....

Đi xem lễ và xem con đường mới, sáng ngày 15-1 hồi 4 giờ rưỡi, trên chuyến xe tốc hành, ký giả lên ga Huế đi, tới ga Lang-cô, xe dừng, thấy bên lề đường có trên 20 người bận khăn áo vải đen, kẻ nón, người tơi, bộ dạng dân nhà quê, trên tay áo đeo cái băng vải trắng có mấy chữ «安居東» hỏi ra mới biết là dân tuần đường. Vì ngày mai Hoàng thượng cùng quan Khâm ở Huế vào, quan Toàn quyền ở trong ra, nên dọc theo đường xe hỏa, quan địa phương có sức dân tuần gác đường, mà cái băng trắng chữ đen kia để làm dấu hiệu.

Từ đấy vào đến Quảng ngãi, mỗi một đoạn là có dân tuần đeo băng, nhưng xe đi lanh không trông rõ chữ gì. Mà mấy ga lớn như Kỳ lam, Phước chỉ, Tam kỳ v. v., đều có trần thiết bàn bái hạ, cờ dăng đỏ chói, nhứt là ga Quảng ngãi trần thiết trông có vẻ tráng lệ.

Con đường từ ga xuống thành tỉnh, 2 bên đường có lính áo đỏ v. v. dân cầm cờ lọng, các hàng phố có bày hương án chưng rất đẹp.

Chiều 5 giờ ngày 15-1, quan Toàn quyền, Hoàng thượng cùng các quan tùy tùng đến. Các quan tây nam đủ các giới và học sanh ra rước. Sự tiếp rước rất long trọng. Đêm nghỉ trong tòa Sứ và Hành cung thành Quảng ngãi. Thành phố có vẻ náo nhiệt khác ngày thường.

Ngày 16-1, đúng 6 giờ, Hoàng thượng cùng quan Toàn quyền Robin, quan Khâm sứ Graffeuil, quan sáu Verdier đại tướng Đông

(Xem tiếp trang 3 dưới cột 1)

Nội các Pháp lại rung rinh

Theo tin các điện tín truyền sang thì khắp nước Pháp đều có cuộc biểu tình do các đảng Ái-quốc gây ra.

Hội Croix de Feu nhứt định đả đảo thủ tướng Flandin và trong các cuộc biểu tình có tung hô ông Doumergue.

Người ta nói rằng cuộc chánh biến nầy là tại thủ tướng Flandin quyết định giải tán các hội Ái-quốc.

Chuyện đạc điền

Về nhịp đạc điền nầy, theo lệnh quan sức, khoản phí thu mỗi sào mỗi mẫu là bao nhiêu có định hạn; còn việc cựu khế, 2 bên mua bán không ai kêu nài gì là được. Vậy mà hào lý nhiều nơi thu khoản phí nhiều lần và kiếm điều bẻ bác khế chữ, làm cho nhiều nhà tư chủ bị phiền lụy.

Quan trên nên để ý trừ cái tệ sinh sự kia; đạc ở hạt nào thì ra giấy cho dân rõ các điều lệ.

Quan Thương Chánh trả tiền lại cho người bị phạt oan

Bình-thuận. — Chắc ai cũng còn nhớ vụ nhà chức trách bắt được bọn va rượu lậu ở Phanthiết gần đây, mở một mối cho chính phủ rõ chỗ khuất của dân lương thiện.

Việc nầy, ngày 4 Décembre 1934, quan Thương Chánh sức trát đòi ông Day ở Tùy hòa, tổng Lại an, phủ Hàm thuận, và đòi thị Diện ở Phú luông, xuống tòa sứ Phan thiết. Tới nơi, quan sứ và quan Thương chánh nói rằng: Quan trên xét quả bọn tên Ất (chính là chín Ê) vợ Nguyễn thị Phòng và tên Dương Ngọ vu phao cho hai người, quan đã làm án chúng nó, nay trả mỗi người y số tiền phạt là 46$80 lại.

Day và thị Diện lãnh đặng số bạc ấy, rất phục quan Chánh công sứ lấy lẽ công mà xét rõ kẻ ngay gian.

Những vụ phạt thuốc lá và rượu, nếu được quan trên xử minh như vụ trên, thì ai còn dám vu tang nữa? mà dân đen có lời than phiền và oán trách?

Ngọc Phu

KHO CHUYỆN...

Trận hỏa hoạn hôm chủ nhựt 7-1-35 ở đường Charner Saigon, thiệt hại có 50.000$ (Đ. N. N.).

Vừa rồi, chỉ tranh 4 chân giàn về chợ ở Đông xuân (Bắc kỳ), mà hơn 200 lá đơn xin ứng thí. Trong số đó có mấy người có bằng cao đẳng tiểu học, nhiều người có bằng Sơ học Pháp việt, 1 người học sinh ban thứ 4 trường lycée Albert Sarraut.

Một việc trước kia không ai thèm, nay ra thế!

Ở Đức hiện nay cách do thám sắp đặt tinh diệu; trong các nhà hàng và nhà tư, thám tử đều lén đặt máy thu âm, (microphones) dưới bàn, dưới ghế khó thấy lắm. Có cái máy nhỏ 5cm × 12cm đặt một chỗ, mà xa cách 2km cũng nghe được.

Mới đây, Lâm đình Thi, 30 tuổi, người ghiền thuốc phiện, chủ hiệu tạp hóa và thuốc bắc ở gần đồn Giang bình huyện Phong thành, tỉnh Hải ninh (Bắc kỳ). vì lấy một que diêm vấy tai, rủi bị diêm bật lửa nổ toát 1 bên thái dương xuống khỏi tai, máu ra lai láng, chết liền. (Đ. P.)

Đông-Pháp ra ngày 11-1-35 có đăng: lúc 2 giờ sáng hôm kia (?) chiếc camion của hãng Ng. v Qui, chạy đường Thanh hóa — Vinh, khi về qua phà Ghép, cách tỉnh lỵ Thanh hóa 19 cây số, thì bị đắm, ngót 20 người bị thiệt mạng, và non nghìn bạc của khổ bị vùi xuống đáy sông.

Ông Kiểm học Phạm văn Thu ở Hải dương bị tội ăn lót của thầy giáo Lâm, nay chỉ bị giáng xuống một bậc, và sẽ đổi đi Hòa bình. Thế là kết liễu vụ ăn lót quả tang!

Ngọ-Báo ra ngày 11-1-35 có đăng tin: Nùng pín Chao, 27 tuổi, vợ người Thổ ở Moncay, vừa rồi đẻ ra được 2 con khỉ đực, hiện cả 2 đứa con có «lông» này đã chạy được.

Nguyễn thị Chao, một hôm đi cải, bị một con khỉ hãm, nhưng thị không dám nói cho chồng hay, đến nay sanh xong thì mới nói lại.

Báo «Saigon» có đăng: kỳ lần mới rồi, có chiếc xe hơi thật đẹp của Đức Bảo Đại mua tại Huế kỷ, giá mười sáu ngàn đồng (16.000$), xe tốt nhứt ở Đông dương.

Ở Anh, ngày nguyên đán, vua Lloyd Georges có đọc một bài diễn văn vào máy nói vô tuyến điện chúc mừng quốc dân vạn tuế và khuyên lơn nhân dân nên đồng tâm hiệp lực lại mà giữ cái lịch sử vẻ vang của nước nhà.

Ở Nhựt, ngày ấy, vua Chiêu-hòa và Hoàng hậu xuống chiếu chúc nhân dân, và xuất của kho nhà vua ra một số tiền lớn để phân phát cho người thất nghiệp.

BAN XÃ - HỘI - HỌC CỦA NGƯỜI ĐÔNG-DƯƠNG Ở PARIS

Hiện người mình ở Pháp bộn bề, đương lúc kinh tế khó khăn, sự làm ăn ở đâu cũng bị vất vả, bởi vậy hiện nay anh em học sinh, lao động và lao động học sinh (vừa học vừa đi làm) có tổ chức một đoàn thể ở Paris, đặt tên là «Ban Xã hội học của người Đông dương ở Paris (Cercle d'Etudes sociales des Indochinois à Paris). Hội nầy lập đã ngoài 9 tháng nay, hội quán hiện ở số nhà 222 Boulevard Raspail Paris XIVe. Mục đích: về mặt tinh thần cốt giúp anh em về phần tri thức có tư tưởng về các vấn đề cần thiết trong xã hội, cũng có một chỉ để chỉ một vài mô. học cho những anh em muốn biết thêm; về đường vật chất thì sắp đặt chỗ ăn ngủ cho rẻ tiền giúp nhau.

Hội còn đang trong thời kỳ mới thành lập, tuy rằng đã có ngăn nắp, nhưng mặt kinh tế chưa được hoàn toàn, đang mong ở anh em nước nhà nghĩ tới.

Ai gởi thơ từ và hảo tâm cho hội vật gì cứ gởi ngay cho tổng thư ký của hội.

(Trích đại lược thơ của hội gởi cho Bản báo)

Cuộc đấu vợt

HUẾ. — Trong Hội chợ Nông công sắp tới, ngoài các trò vui, có cuộc đấu vợt tranh « cúp » Bảo-đại.

Kỳ tranh «cúp» nầy lớn, tất nhiều chiến tướng giỏi, và người coi tất đông.

Thuế thân ở Bắc kỳ giảm 10%.

Hai năm trước, lúc M. Pagès còn làm Thống sứ ở Bắc kỳ, có giảm thuế thân cho dân 10%. Năm 1935 nầy, quan Thống sứ Tholance cũng dự định giảm cho dân 10% về thuế thân nữa; Nghị định ít bữa sẽ gởi đi các quan đầu tỉnh.

Ở Trung kỳ, nhân dân cũng khó làm ra tiền, nhứt là dân miền quê, trăm vật đều ế ẩm, phần đông đã lo đến vụ thuế sắp tới, rất mong được hưởng cái ân giảm như đồng bào ngoài Bắc.

DANH SÁCH CÁC NHÀ TỪ THIỆN giúp nạn dân bị bảo lụt miền bắc Trung-kỳ

(Tiếp theo)

Anh em làm việc tại sở Bồng-Miêu, Tam kỳ	10$68
Số trước :	137,83
Cọng :	148$51
Bản báo đã gởi cho Hội Trung Ương Cứu Tế ở Huế hết :	120.00
Còn lại :	28$51

CUỘC ĐẤU XẢO Ở HUẾ

Nhà thuốc LỢI - SANH - ĐƯỜNG Hiệu « Bàn tay » được phép dự cuộc đấu xảo tại Huế ngày 26-27-28 Janvier tôi đây bày đủ các thứ *Cao, Đơn, Hoàn, Tán* và các thứ Dầu. Bà con ở Kinh, ai chưa được quen biết *Thuốc Dầu* của bản đường Hiệu « Bàn tay » xin mời đến xem và mua một ít dùng thí nghiệm, đặng sau biết thuốc hay mà dùng.

Lợi-Sanh-Đường

Kính thỉnh

Giá xe lửa hạ

HẠNG BA	Đi một lần	Cả đi và về
Vinh — Huế	3$00	5$00
HẠNG TƯ	**Đi một lần**	**Cả đi và về**
Hanoi — Huế	4$80	8$45
Hanoi — Tourane	5.75	9.15
Hanoi — Quangngai	6.90	11.30
Vinh — Huế	1.80	2.80
Vinh — Minh lệ	0.70	1.20
Vinh — Dong hoi	0.80	1.40
Vinh — Dong ha	1.10	2.00
Vinh — Tourane	2.40	3.90
Vinh — Quangngai	3.55	5.95
Dong hoi — Huế	1oo.	1.4o
Huế — Tourane	0.55	1.00
Huế — Quangngai	1.10	2.00
Tourane Centrale & Tourane Marché à Quangngai	o.55	1.00

Những giá trên nầy, hoặc đi vào hay đi ra cũng thế, và đi tàu nào cũng được, kể cả tàu suốt hàng ngày chạy từ Hanoi đi Quangngai và từ Quangngai đi Hanoi.

ĐAU DẠ DÀY . . . .

Đau như xiên như xóc!
Đau từng cơn!
Đau kinh niên!
— Mỗi gói 0$40 —

. . . . TUYỆT NỌC LẬU

Khỏi bệnh lậu rồi, hay dùng cho được 4 ve nầy, bệnh mới không tái phát, lợi sinh dục.
Mỗi ve 1$00

LẬU TỨC BUỐT . . . .

Hay dùng so 19 một trong mười hôm là khỏi, nặng lắm cũng chỉ 15 hôm. Nếu bị đã lâu (kinh niên) thì dùng số 20

Hai thứ đều giá 0$60 một ve.

Ba thứ thuốc nầy của KIM-HUNG mới cải cách rất hoàn toàn

TỔNG - ĐẠI - LÝ :
SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM
59, Phố La Ga — VINH

ĐẠI - LÝ :
Huế : QUAN-HẢI
Nhatrang : KIM-ANH
Doluong : SINH HUY CHI-ĐIẾM

TIN ĐÚNG, DÙNG NHẦM

Bà con xưa nay chỉ quen dùng dầu KHUYNH-DIỆP mà phòng bệnh, trị bệnh; Số dầu KHUYNH-DIỆP bán ra càng ngày càng mạnh, chỉ vì càng lâu bà con càng nghiệm rằng dầu KHUYNH-DIỆP công hiệu rõ ràng, tiếng tăm xứng đáng. Bà con cũng rõ, sau cái ngày phát đạt của KHUYNH-DIỆP, biết bao là thứ dầu khác ra đời, cố ý tranh với KHUYNH-DIỆP, thứ tên nầy, thứ chất kia, mà rồi lần lượt, thứ chết trước, thứ chết sau, vì chỉ được bà con dùng lầm một dạo thôi. Bà con tin dùng dầu KHUYNH-DIỆP chính là tin đúng, dùng nhầm. Mà bà con cũng nên nhớ rằng chỉ có hiệu KHUYNH-DIỆP mới có cơ sở nấu dầu mà thôi.

Hiện nay công việc KHUYNH-DIỆP rất nhiều, nên chúng tôi đã lập xong chi-điếm Hanoi để giao công việc ở Bắc-kỳ cho chi-điếm trông nom. Nhưng vì chúng tôi phải vào dự Hội chợ Huế, nên qua tháng Février 1935, chi-điếm KHUYNH-DIỆP tại Hanoi mới bắt đầu mở cửa. Các nhà buôn, các nhà Đại-lý ở Bắc-kỳ, muốn thương lượng điều gì từ đó xin do :

M. Bửu - Hoàng

77, Rue des Paniers

HANOI

chớ không cần phải gởi thơ về sở chánh tại Bến-Ngự Huế như trước nữa.

UỐNG CHO THOẢ THÍCH KHI TA KHÁT NƯỚC

Antésite pha với nước lã là một *vị giải khát rất ngon lành, đúng vệ-sinh, uống bao nhiêu cũng không độc* (dùng đã hơn 30 năm nầy ở Algérie, Tunisie, Maroc, Đông-Dương, AOF., AEF. V. V.)

Làm bằng cam thảo, thạch long đởm, cùng bằng các cây thơm. *Nước đỏ rất khát, giúp cho sự tiêu-hóa, rất bổ mà chữa các chứng sốt rét.* Đã thơm tho, lại không có tí rượu nào, uống không bứ, uống một ít là đủ khỏi khát. Thật là một vị giải khát đích đáng cho các sứ-nông.

Antésite đựng bằng các lọ nhỏ, pha được 30 hãy 80 lít nước, bán ở các nhà bào chế, tạp hóa cùng các nhà bán đồ ăn. Nếu không mua được, thì gởi theo 5 quan cho **N. PERROT-ANTÉSITE** à Voiron *(Isère) (France)* rồi sẽ nhận được ít mẫu pha được 30 hãy 40 lít nước mà không mất cước.

Có bán ở Huế : M. IMBERT Bào chế *Centrale ở Đông Pháp*

Monsieur TẠ-NGỌC LIÊN Pharmacien

Route coloniale N° 1 à NHATRANG

Chuyện lạ ở Huế

Nguyên bổn điếm, xưa nay đã có tiếng gọi là thuốc lá « CỬU-MAI », buôn bán hơn trăm năm, chuyên lựa các thứ thuốc ngon, hương vị chánh địa đạo. May đặng quí khách quang cố, chúng tôi rất đội cảm tạ.

Song cứ theo cách cũ, giữ lối xưa, thành thử sự nhu yếu của chư tôn chưa được như ý mà cách thương mãi chưa được lan rộng. Ấy là một điều chúng tôi rất áy náy.

Bởi vậy, chúng tôi hết sức nghiên cứu, hao công tốn của chế theo kiểu kim thời, *để lâu càng ngon, không mốc gởi xa rất dễ, đem theo tiện lắm,* mỗi gói nửa lượng (sẵn có giấy hút); nhãn đề « VĂN PHỐ DANH-YÊN ».

Chúng tôi xin hết lòng thành thật kính trình, mong các Ngài chiếu cố trước chấn hưng nội hóa, sau giúp bổn điếm thành đạt.

Nay kính cáo **HOÀNG - ĐỆ**

N° 13, Rue Đông-khánh — **HUẾ**

T. B. — *Thuốc nầy đã có phép nhà Thương-chánh chứng nhận. Ai muốn làm Đại-lý, vẫn được trọn quyền, xin do bổn điếm chủ nhơn thương lượng.*

VÂN-HÒA và QUAN-HẢI

Ở NGÃ GIỮA (ĐƯỜNG GIA LONG

Đã dọn lên phố

87, RUE PAUL-BERT

Sách Quốc văn và Pháp văn — Đồ dùng của học sinh — Đủ các thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán. Lại có bán đủ các thứ *CHIẾU* (chiếu in, chiếu dậu, chiếu cải hoa, chiếu lót xe, trải salon) — Đệm chùi chân — Các thứ đồ máy — Ghế Thonet — Đồ gỗ như dường, tủ, ghế salon, buffet v. v.... — Đồ pha lê — Đồ sứ — Xe autofort — Guốc Phi yến.

Còn nhiều các thứ đồ vật khác, xin mời quí khách đến xem sẽ biết.

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CHÚ Ý — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bồ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU *và* GIANG-MAI, *và các chứng sài, lở, ghẻ — Già sực yếu trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp*

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát : đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm bao mộng mị vân vân... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ mình tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM
« chế theo phương pháp bào chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết
« tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt trong sạch, và sát
« trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM mật-ong v.v...
« trị chứng đau thận di-tinh »

Có Bán Tại : **SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM, 59, Phố Ga -:- VINH**

và trước chợ Chùa Thanh ĐÔ LƯƠNG

DẦU CHỮ THO — DẦU TỨ-QUÍ

Maison **VINH-THO** *Rue Marc - Pourpre* ~ **TOURANE**

NGƯỜI ANH HỌ GIÀU

Tác giả : COLLETTE YVER

8o2

GIANG-HẠ Dịch thuật

PHẦN THỨ NHỨT

(Tiếp theo)

Ông làm thinh một chặp rồi nói :

— Hãy Mặc tư, con rất sáng trí và vẫn hết lòng với ta, nên ta không cần dấu với con rằng nếu ta mà thua vụ kiện nầy thì tình cảnh có chiều long trọng. Ông Tả nê kiện ta, đòi bồi thường thiệt hại đến hai trăm nghìn quan; ta mong rằng tòa án sẽ cho rằng quá đáng. Ta sợ có lẽ ta lầm. Ta đã tốn tiền nhiều để mở thêm xưởng dệt. Ta lại cần phải làm sao cho có tiền để mua số bông cần dùng đến cuối năm, nhưng ta không muốn mua chịu, ta không muốn. Vậy thì . . .

Mặc tư khiêm nhường nói :

— Thưa ông, nhưng đừng nên để phải thua.

Ông Xa-viên cười. Thật ra thì ông Xa viên đương lo cách lấy một thái độ cao thượng mà đối lại tai vạ của ông, hơn là tìm cách để chống lại nó, vì ông biết ông không thể chống lại được. Nhưng cái lòng hy vọng mờ mịt của cô bé giúp việc cho ông, đã làm cho ông cảm động. Ông cười mà nói :

— Thôi con cứ đi lại đánh cho xong cái thơ đi.

***

Bây giờ chiếc xe song mã từ từ đi trên các con đường bùn trong vườn cũ, rồi đi đến dừng lại trước cửa nhà giấy. Đó là cái dấu hiệu để thôi làm việc, đối với ông Mạc tịnh đơn. Mà ông cũng không muốn làm việc thêm nữa. Năm phút sau ông Mạc tịnh đơn vừa kéo tay áo vừa bước xuống thang một cách mau mắn. Người đánh xe mở cửa xe, ông nói cám ơn, bước lên xe, rồi cặp ngựa béo kia dông đại trên con đường đẹp dưới hai hàng dương liễu.

Ở nơi vùng nầy có rất nhiều nhà máy dệt. Ống khói của nhà máy đứng như các cây cổ thụ mà không nhánh, không lá, đưa mình ra cao hơn các cây khác. Và khi chiếc xe nhẹ nhàng lên dốc, thì cũng có thể trông thấy đường xa, lối chừng 2, 3 cây số, xưởng dệt của Tả nê ở bên sông. Ông Mạc tịnh đơn thắp một điếu xì gà hút, rồi ngồi trầm tư mặc tưởng, không hề nhìn đến xưởng dệt của ông Tả nê. Đã ba mươi năm nay, buổi chiều nào ông cũng đi về con đường nầy, vừa đi vừa nghĩ đến cái thú vui về gặp thấy bà Ái ly bích của ông. Tuy ông cũng có nhiều điều lo nhọc, nhưng cái đời của ông vẫn đầy những sự êm đềm. Tuy ông đã già nhưng ông vẫn thương bà Mạc tịnh đơn như ngày mới cưới. Nhưng trương tình sử của ông trước kia khởi sự một cách không ngờ sẽ thiên diễn đến khi ông chết. Chiều hôm ấy, khi đi gần đến sở đền Lục-điền của ông, trông thấy cái mặt điện sơn đỏ và hai cái lũy con hai bên, ở giữa những cây thông đẹp đẽ, ông nghĩ đến cái nụ cười của phu nhân mà ông vui mừng khôn xiết.

Nhưng trong lúc ấy người đánh xe hươ con roi ngựa trên không, để chỉ cho ông chủ.

Mà thật, trong buổi hoàng hôn tháng tư, chưa trời hừng đỏ, trên con đường xe lửa, phương xa một chiếc tàu bay cứ đường thẳng bay đến; cũng trong lúc ấy khởi sự nghe tiếng động cơ, gió đưa đến từ hồi. Người đánh xe nói :

— Tôi cam đoan rằng chắc là cậu Bi lập về đó, cậu làm cho ta không ngờ chơi.

Ông Mạc tịnh đơn cũng nói : « Chắc là thằng Chu-chu của ta đó ».

Bi lập, con thứ hai của ông Mạc tịnh đơn ở trong nhà ai cũng kêu là «Chu chu» để tỏ lòng cưng mến, vì chàng từ khi lên đến mười tuổi, mười hai tuổi mà vẫn khó nuôi. Hiện hai năm nay chàng giúp việc cho một hãng làm máy bay rất lớn, công việc là bay thử các máy mới làm. Đối với chàng sự cỡi máy bay đã trở nên một cái thú độc nhứt, và chàng cũng là một nhà thi sĩ nữa nên mỗi khi cỡi máy bay đi một chỗ nào, chàng về lại viết ra một tập thi. Cả cái đời của chàng là ở đó. Chàng bay vì cái thú của sự bay, bay để cho có những cảm giác mới luôn, và chàng bay cũng như một con chim, cũng như chàng bay với những cái cách tự nhiên của trời cho vậy.

Chiếc tàu bay kia hạ xuống đâu bây giờ? Trên đồng cỏ sau đền, hay là trong đồng của người dữ trại? Chiếc máy bay hạ xuống lần, và càng trông thấy to lần. Lần lần người ta trông thấy rõ cái vai của Chu chu và cái đầu nhọn của cái mũ phi công chàng đội. Người đánh xe ra sức quất ngựa tế mau. Nhưng muốn cho đi mau hơn, ông Mạc tịnh đơn bảo dừng xe lại một cái cửa nhỏ, rồi ông cùng người đánh xe đi băng vào trong vườn. Các trai bạn trong nhà, nào người làm vườn, người đầu bếp, người bồi phòng, đều chạy ra phía đồng cỏ sau đền.

Bà Mạc tịnh đơn đứng trước nhà bận một cái áo tắm bằng len trắng, trên đầu tóc phủ một cái khăn trùm trắng, chăm chỉ ngó người con của bà ở trên trời bay lần xuống. Chiếc máy bay đương xớt qua trên các cây to.

Trong lúc nầy một cặp ngựa ở phía bên trại gần đó giong cương chạy đến đây cả mồ hôi. Ông Ái-ly Mạc tịnh đơn cỡi một con, còn một con thì người vợ trẻ tuổi của ông cỡi. Bà Ái-ly la lớn :

« Chính Chu chu rồi! Chúng tôi đi trên đường Lồ-đàng đã đoán ra, nên chúng tôi giông ngựa về đây cho kịp coi Chu chu hạ».

Người vợ Ái ly đã đẹp, mà vận bộ đồ đi ngựa lại càng đẹp hơn. Đầu nàng đội một cái mũ nhỏ, để lòi mấy chùm tóc đỏ. Chồng nàng nhảy xuống đất trước rồi lại đỡ nàng xuống ngựa. Bao nhiêu son phấn trên mặt nàng đã vì đi gió mà bay cả, màu da nàng lại lộ vẻ hồng hồng, trông nàng rất xinh xắn. Nàng vỗ tay nói:

«Kìa, kìa! Chu chu giỏi thật! Tưởng như một con chim én đương liệng trên trời».

Bây giờ chiếc máy bay chỉ xa độ một trăm thước. Cặp cánh của máy bay dồng như cái trần bằng vải người ta căng ở các chợ phiên để bán kẹo. Cả bà con trong nhà đứng ym một chỗ để coi chiếc máy bay đáp xuống. Hai con ngựa mà chàng Ái ly đương nắm cương giữ, đều sợ hãi trông đứng. Cách độ ba chục thước chiếc máy bay cày đám cỏ đầy những bông, rồi cái chong chóng quay ít lại, chàng Bi lập ở trên máy bay nhảy xuống.

Người thong thong, chàng Bi-lập bận một cái áo «sân day» phủ đến đùi. Cái mũ phi hành của chàng làm cho khi trông cái hình bản diện của chàng thì đồng như một người quân Hồng thập tự nai nịt thiết giáp. Ở trên máy bay bước xuống Bi-lập có hơi xanh, chàng đi lại hun bà Mạc tịnh đơn, bà cũng ôm chàng buổi lâu.

(Còn nữa)

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Năm 1934

AI MUỐN MAU GIÀU SANG ?

hay là các Hiệu Buôn muốn chóng hưng vượng thì nên gởi ngay thơ ra mua buôn hay làm Đại-Lý các món **Thuốc Thông Dụng** như thuốc : 1) Sốt-rét. Ngả nước ; 2) Kiết-lỵ ; 3) Lở nhọt ghẻ lãnh ; 4) Bịnh nhọt, Hà-lươn ; 5) Đau bụng ; 6) Tiêu bón ; 7) Thổ khí ; 8) Đau mắt ; 9) Đầy bụng, ợ chua, vân vân... giá rất rẻ mà cực hay, uống thuốc vào là khỏi bệnh ngay, thư khen ngợi rất nhiều, mà nhà nào cũng phải dùng tới luôn... và các phương **Thuốc chuyên trị bệnh khó khăn kinh niên** như : 1) Lậu-kinh-niên ; 2) Giang-mai ; 3) Di-mộng-tinh ; 4) Ho-kinh-niên ; 5) Đau bụng kinh-niên ; 6) Động-kinh ; 7) Bạch-đới ; 8) Kinh không đều ; 9) Hậu-sản ; 10) Ung-sản, vân vân... giá tính hạ mà hay có công, vì toàn là thuốc gia truyền, rất kinh nghiệm [illegible] thơ cả [illegible]. Bảo-đường sẽ trả lời ngay, cứ theo phương pháp buôn bán có qui củ nhất định, đã giầy công kinh nghiệm của Bảo-đường thì quyết là sẽ thu được một mối lợi to tát vững vàng lắm.

AI MẮC BỆNH KHÓ KHĂN KINH NIÊN

như Ho lao, Đau phổi, Hen suyễn, Phong hủi, Giang mai, Lậu kinh niên, Di mộng tinh, Tê bại, Phù thũng, Động kinh, Điên dại, Bạch đới, Kinh không đều, vân vân... dùng thuốc đã nhiều mà không kiến hiệu thì nên gởi ngay thơ ra Bảo-đường mua các **Thuốc chuyên trị gia truyền** đã lâu đời, rất kinh nghiệm thần diệu, mà uống cho sớm khỏi đi — Ngài nào muốn dùng thêm **Tiên Tửu** thì xin tính giá đặc biệt — vì các bệnh đó để lâu, bệnh thì sinh ra cố tật, đau khổ một đời, hại lây cho cả con cháu, bệnh thì mau nguy hại tới tính mệnh, cho nên khỏi sớm ngày nào là hay ngày ấy. Vậy các Ngài có thấy ai đau ốm, không luận là nặng nhẹ, cũng nên vì tình đồng loại mà mách bảo bệnh nhân gởi ngay thơ ra ĐẠI-BẢO ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à HANOI mua thuốc uống cho sớm khỏi đi, trước là cái thân khỏi đau đớn khổ sở, sau là khỏi làm cùng phải các thuốc nhảm nhí nguy độc thì thực là một công đức lớn lắm vậy.

Hỏi thuốc, bắt bệnh, Bảo-đường xin trả lời tường tận ngay.

Nay kính cáo

ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG

22, rue *Médicaments* -:- HANOI

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU :

DẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng ; ợ hơi lên cổ ; có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội ; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, ỉa lỏng thất thường; sắc mặt vàng vọt, hay bủng beo, óc bụng đầy bì bịch ; đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gởi cho bản hiệu, sẽ gởi thuốc bằng cách lãnh hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề :

NGUYỄN-NGỌC-AM, chủ hiệu : DIỆU-NGUYÊN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Đại-lý : SINH - HUY 59 Rue de la Gare *VINH*. QUAN - HẢI 27 Rue Gia-Long *HUẾ*. NANNAM marché *DALAT* MINH - NGUYỆT Rue Gia-Long *PHAN-THIẾT*.

Chung quanh lễ Khánh thành con đường xe lửa Tourane — Quảng-ngãi (16-1-35)

(Tiếp theo trang 1)

dương, quan năm Prech ở Huế, quan chánh tòa liêm phóng Sogny, quan sứ Quảng ngãi v. v. cùng các quan tùy tùng ; quan nam thì quan thượng Lại Thái văn Toản, quan thượng Giáo dục Phạm Quỳnh, quan thượng Mỹ thuật Tôn thất Quản, quan thượng Lễ nghi Bửu Thạch, quan tuần Quảng ngãi Đinh văn Chấp và ông viện trưởng viện dân biểu Hà Đăng, các nhân vật tây nam khác (nhiều ngài không rõ tên), cùng phóng sự các báo đến hội tại ga.

6 giờ 10 lên xe, 7 giờ 25 đến Tam kỳ dừng 5 phút, có quan địa phương và thân hào đứng chực, có đốt pháo, đoạn, quan Sứ Faifo với quan tổng đốc Quảng nam Ngô đình Khôi lên xe cùng đi.

8 giờ 8 đến Phúc chỉ, 8 giờ 35 đến ga Kỳ lam, mỗi ga có bàn hương án, quan thân đón rước đông, xe đến dừng độ 5 phút ; 9 giờ 10 đến Tourane.

Xe vừa đến ga lớn Tourane, trước cửa ga đã có quan Đốc lý cùng các quan Tây Nam chực sẵn, đội binh tây sắp hàng bồng súng, ban âm nhạc thổi bài chào mừng.

Nhà ga trần thiết đơn giản mà có vẻ nghiêm trang. Quan Toàn quyền, Hoàng thượng bước vào, các quan tây nam cùng theo chưn; trong ngoài nhà ga, người đông chật như nêm. Bắt đầu quan chánh thanh tra Lục lộ đọc bài diễn văn, đại ý kể lịch sử xe hỏa mở mang ở xứ nầy, nay con đường Tourane— Quảng ngãi đã nối, ít lâu nữa đường Quảng ngãi — Nha trang giao thông thì công cuộc vỹ đại ấy hoàn thành. Ngài nói đường xe lửa như con sông chảy suốt cả Nam, Trung, Bắc ba kỳ, 3 xứ ấy nhờ con đường ấy mà ngày thêm thạnh vượng...

Quan toàn quyền đọc bài đáp từ, đại ý nói con đường hỏa xa như cái xương sống xứ Đông dương, nay mai hoàn thành, tức là công nghiệp lớn nước Pháp đã kinh dinh ở xứ nầy.

Xong 2 bài diễn văn, Hoàng thượng và quan Khâm sứ ban huy chương cho những người có công về công việc làm đường ấy, kế có tiệc sâm banh. 9 giờ 40, quan Toàn quyền, Hoàng thượng quan Khâm đi ô-tô về Huế, còn các cụ Thượng và các quan tùy tùng đi xe lửa riêng về dự tiệc tại tòa Khâm.

Thế là xong lễ khánh thành.

Phóng - sự

Thuyết bình đẳng

(Tiếp theo trang 1)

không ? Đều đó chẳng ai dám chắc, vì những lẽ nầy :

1) Trên con đường chạy đua có 20 cây số, giả như có 6 người cùng chạy, đồng đứng một đầu đường, đồng bắt đầu chạy trong một lúc, cũng đồng hẹn tới chỗ đã định kia, mà sau khi nghe tiếng lịnh bùng ra chạy, thì đến chừng 2, 3 cây số đã có kẻ lướt trước, kẻ lọt lại sau.

2) Nhà ông phú hộ kia có 600 mẫu ruộng, có 5 người con, khi ông qua đời, chia của cho con, mỗi đứa 100 mẫu, không hơn kém nhau. Thế mà sau vài năm, đứa thì làm giàu thêm lên, đứa thì giữ được nguyên nghiệp, có đứa lại bán sạch sành sanh.

3) Trong một trường học, cũng thầy giạy ấy, cũng chương trình học khóa ấy, một lớp học 10 trò, đồng tuổi, cũng đồng vào học một kỳ, tốt nghiệp một lần mà sau ra trường có trò giỏi, có trò ươn.

Đấy, sau khi đã từ cái chỗ «bình đẳng» bắt đầu bước đi, cái bất bình đẳng đã chực sẵn một bên mà diễn ra cái trò so le kia, thử hỏi có phương pháp gì ngăn đón được không ?

Có kẻ nói : « Đời khoa học » nầy có lắm cái mới lạ ra ngoài ý tưởng thông thường của người đời, vì như cái tháp cao mấy mươi tầng, ngày xưa cứ từng cấp mà bước lần lên ; ngày nay thì không thế, từ bậc thấp dưới mặt đất, bước lên cái thang điện, vụt một cái là thọt ngay lên tầng chót vót cuối cùng. Con đường mấy ngàn cây số, đi bộ đi xe phải đi từng chặng ; nay có tàu bay, cứ vượt lên trên không mà đi ngay tới chỗ đã định, cần gì phải kéo dài theo đường đất kia. Cuộc sinh hoạt của loài người cũng thế, nếu công nhận «bình đẳng» là bởi đời cực lạc, thì dùng phương pháp khoa học, vọt ngay tới nơi ấy là khoẻ re !

Nói thế nghe sướng tai thiệt, mà ai lại không muốn như thế ; khổ vì đường sống của loài người, sự nhu cầu về đường vật chất và tinh thần, rất là phiền phức mà trên con đường ấy gồm cả bề ngang, bề dọc và bề dung tích nữa, nghĩa là cái gì cũng chất chứa mà lần lần tiến lên, chớ không phải đơn giản như đi thang điện và đi tàu bay kia. Nói cách khác là con đường dài kia cần phải đi hoài đi mãi, không phải tới một nơi nào mà đinh chỉ như lên thang điện và đi tàu bay kia.

Xem những lẽ trên thì đối với thuyết «bình đẳng» mà nẩy ra tư tưởng viễn vông hay là chán ngán, đều vô ích cả. Vậy thì nên thế nào ? **Nên chăm vào cái bước hiện tại**

Như trên đã bàn giải, cái đường đi lên cõi nhân loại bình đẳng không thể một vọt thói ngay đến trong một mai một chiều được, cần phải đi từng giai đoạn, cái giai đoạn ấy vẫn không có bờ hạn định, song theo từ lịch sử sơn nhơn mà suy xét cho đến cuộc hiện tại ngày nay, các nhà xã hội học đã phân rõ ra từng giai đoạn ; nay ta nhận giai đoạn đã qua ấy mà giả định những giai đoạn sẽ đi sau nầy, — sẽ đi và phải đi mới lên được cõi bình đẳng kia — thì thấy ngay bước đường trước mắt chúng ta : là làm thế nào cho đường thông thường sanh hoạt, và thông thường tri thức được phổ cập.

Nói ra hay trăm phần mà làm không được một phần, cũng là lời nói bỏ. Trái lại lời nói đơn giản ba phần mà làm được một vài phần, thành là lời nói hữu dụng. Nói bình đẳng mà phô hai đến trên, nhiều người cho là tầm thường thấp hẹp mà không muốn nghe, vì hiện thế giới ngày nay, đã có một số người đã vượt khỏi cái bậc thông thường ấy kia...

Đều ấy vẫn có thực, nhưng cái số vọt qua khỏi bậc ấy chỉ là số ít thôi, còn đại đa số nhân loại còn ở sau cái bậc thông thường kia mà. Bước đường đơn giản trên, không phải kéo số ít kia trở lui lại bậc thông thường mà cốt dìu dắc bọn đại đa số nầy cho lên đến bậc ấy. Như kể giai đoạn trên con đường bước lên cõi bình đẳng thì bậc thông thường ấy chính là bước đường hiện tại trước mắt ta vậy.

Xin ai chớ tưởng sự thông thường ấy là dễ đâu. Vì sự sống phần xu xác, thế nào cho ai ai cũng đồ ăn có chất tư dưỡng mà khỏi thiếu thốn, chưa nói đến nem công chả phụng ; đồ mặc thì vải lụa bền chặc đủ thay đổi trong khi làm việc khi nghỉ ngơi và hợp với khi hậu lạnh ấm, chưa nói đến gấm đoạn sô sa ; nhà ở thì nền cao tường chắc, không khí trong sạch hiệp với vệ sinh, chưa nói đến nhà lầu các kia, cùng già trẻ có chỗ nuôi, đau bệnh có chỗ uống thuốc v. v... Còn về mặt sống về tinh thần thì trẻ con trai gái đến tuổi học có trường học, có sách vở và đồ dùng về học khóa, khỏi đều khiếm khuyết, cốt thế nào cho đại đa số ai ai cũng hưởng được món học phổ thông, có đủ tri thức thông thường mà trong xã hội không có người nào là mù chữ.

Nếu loài người mà có cõi bình đẳng thì bước đường phổ thông sinh hoạt, phổ thông tri thức kể trên, không thể không trải qua mà đi tắt ngã nào được ; mà bước đường ấy không phải việc cần trước mắt mỗi người sao ?

Trái lại ai nói bình đẳng, không chăm vào chỗ cần ấy, mà chỉ nghĩ chuyện viễn vông, hay là ôm mối bi quan, so vào thực tế, chẳng ăn nhập vào đâu cả.

Huỳnh Thúc-Kháng

TÂN - THỜI
tuần báo
37, Rue Colonel Grimaud, 37
SAIGON

Báo ra 24 trương
Nhiều hình vẽ
Nhiều bài hay
Nhiều tay kiện tướng trong làng văn giúp vào bộ biên tập

NGÀY XUẤT-BẢN :
17 Janvier 1935
Giá báo :

Một năm :	4$00
Sáu tháng :	2.20
Ba tháng :	1.20
Mỗi số :	0.10

CỌP! CỌP!

Các ngài nghe 2 tiếng cọp, tưởng là cọp hại người, nhưng cọp lại cứu người mới lạ, mà thiệt cọp đã đi khắp mọi nơi giúp kẻ có hàng vạn người khỏi cơn bịnh tật, đó là nhãn dầu cọp của hiệu, thuốc **VÕ-ĐÌNH-DẦN : — :** *Chợ-lớn* chế đủ Cao, Đơn, Hoàn, Tán, 15 năm danh tiếng khắp Đông-Pháp.

Đệ nhứt *Cửu-long-hoàn*, 1 viên bằng 10 thang thuốc bổ ; *Đình-Dần chỉ-khái*, trị ho lao, ho ra huyết, rất thần hiệu ; *phấn Murat* và *sữa Mỹ-dung* dùng đẹp da mặt và hết mụn. Còn nhiều thứ thuốc kể không xiết, xin xem trong catalogue.

TỔNG-ĐẠI-LÝ:
BAZAR NGUYỄN-MỘNG-QUỲ
Avenue du Musée — TOURANE
BAZAR VINH-THỊNH
11, Rue Gia-Long — HUE

Dalat! Dalat!

ĐỒNG BÀO NÊN CHÚ Ý !!!

Con người chỉ cần nhứt là sự ăn uống có vệ sinh thì người mới được tráng kiện, bởi vậy chúng tôi chế tạo một thứ chè nội hóa hiệu *Kim-Sơn Vinh-Thái*, có ngành mai trúc, trà rất tinh khiết, ướp thủy tiên và bông cúc thơm ngon có chất bổ, tánh chè hàng nhiệt điều hòa, uống buổi mai khỏe khoắn tinh thần, nước xanh, giá rẻ, giá mỗi gói 0$10, xin đồng bào chiếu cố, dùng thử một lần sẽ được vui lòng để giúp ích cho công nghệ nước nhà mau tấn tới với khách ngoại bang.

Bổn hiệu cần nhà Đại-lý khắp nơi, gởi thơ và thương lượng xin đề:

Mr VÕ-QUANG-TIỀM
Thé Vinh-Thái à DALAT

THƠ TÍN

Cùng ông Đ. H. Tourane

Hai chữ «Tâm lý», thuyết ấy các nhà tâm lý học tây triết bàn giải rất nhiều và rất tinh tế, không thể dẫn hết. Duy nói đại lược về chỗ «chung» và «riêng» như : thương cha mẹ, ưa ăn ngon, ham sắc đẹp, sướng thích thì vui, cực khổ thì buồn v. v..., ấy là tâm lý chung. Trong cái chung đó, tùy trình độ tri thức cùng hoàn cảnh của mỗi người mà thành ra khác nhau. Như kẻ gian tham thấy tiền kẻ khác thì muốn đựt sấp, mà người cao thượng thì không thèm ăn của bất nghĩa. Trẻ con được ai cho cái bánh thì mừng, mà người lớn thì không.

Cùng ông Phan văn Bôn, Vientiane

Tiếp được mandat 5$ của ông trả tiền báo, xin cám ơn.

Ông Ng. th. T. Đại lộc, Quảng nam

Được bài lai cảo ông nói chuyện người cựu lại nọ hay sinh sự dân trong huyện kiện thưa mà bỏ việc làm ăn, song những việc ông kể trong thơ không có ngày tháng rõ ràng, nên xin miễn đăng.

T. D.

CON NÍT ĐAU

Con nít đau ban và cảm thương hàng, xin nhớ kiếm mua thuốc « CHỈ-LINH » là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông Pháp có bán, nơi mấy chỗ bán dầu Khuynh-Diệp có bán. Huế trữ bán rất nhiều nơi Viễn-Độ, 11 quai de la Sasse. Mua sỉ lời nhiều, đề nơi

NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG
boite postale n° 63 — SAIGON

ANNAM thắng SƠN-ĐÔNG

Thuốc dán hiệu « CON RẮN » hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bội. Thuốc dán hiệu «Con-Rắn» trị tức ngực hay lắm, trị ghẻ rất tài, trị nhức đầu, nhậm mắt, đàn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt, lát, sải càng v. v.. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các chỗ bán dầu Khuynh-Diệp có bán. Trữ bán rất nhiều nơi Viễn-Độ, 11 quai de la Sasse à Huế. Mua sỉ lời nhiều, đề nơi NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG

boite postale n° 63 — SAIGON

GHẺ NGỨA.... GHẺ NGỨA

Ghẻ ngứa là bệnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu « NHÀNH-MAI » hay lắm, ghẻ nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc nầy, chỗ đó ghẻ không còn mọc được, giá mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi. Trữ bán rất nhiều nơi Viễn-Độ, 11 quai de la Sasse à Huế. Mua sỉ lời nhiều, đề nơi :

NGUYỄN-VĂN LƯỢNG
boite postale n° 63 — SAIGON

Viễn - Đông Tồn - Tích - Hội

Hội tư bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên

Công ty vô danh hùn vốn 6 000 000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sát của Chính-phủ Toàn-Quyền Đông-Pháp. Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi 32, Phố Paul-Bert. Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon 68, đường Charner. Giây nói số 1099

BẢN XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1934

Mở ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, hồi 9 giờ 30 sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Paul-Bert Hanoi, do ông LONG chủ tọa, ông LE DONG TIEM và ông NGUYEN VAN-KY dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm sát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI	
	Lần mở trước : hoàn vốn bội phần		
17.859	Không được dự cuộc xổ số, vì tiền tháng chưa đóng		
	Lần mở thứ hai : hoàn nguyên vốn		
596-B	M. ZEGANADIN, Pnom Penh, đã đóng 42$50, lĩnh về	500$00	
3.093-2	M. TRAN HUY SINH, Haiphong, đã đóng 16$00, lĩnh về	200.00	
3.093-3	M. PHAM VAN RANG, Pnom Penh, đã đóng 16$00, lĩnh về	200.00	
3.093-4	Mme VO THI TU, Giadinh, đã đóng 16$00, lĩnh về	200 00	
7 555	M. O DAN, Cholon, đã đóng 25$00, lĩnh về	500.00	
11 099	Mme NGUYEN THI SANG, Tân an, đã đóng 9$00, lĩnh về	200.00	
14.185	Mlle THAN THI CAM TUYEN, Dong hoi, đã đóng 7$00, lĩnh về	200.00	
17.926	M. NGUYEN VAN PHUONG, Hanoi, đã đóng 5$00, lĩnh về	200 00	
26.339	Mme GUYEN THI BE, Hanoi, đã đóng 2$00, lĩnh về	200.00	
27.729	M. NGUYEN TRUNG NGHIA, Rach gia, đã đóng 1$00 lĩnh về	200.00	
	Lần mở thứ ba : khỏi phải đóng tiền tháng Những người đã có tên sau nầy trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất.	Cột thứ nhứt	Cột thứ hai
367	M. COUADOU, Saigon, đã đóng 85$	634$00	1000$00
3.774-B	Mme NG THI THIET, Tân an, đã đóng 37$50	265 00	500.00
13 356	M. NG THANH THU, Saigon, đã đóng 8$	103.20	200.00
20 042	M. VAN PHUNG CAU, Nhatrang, đã đóng 4$	101.60	200.00
22.563	M. NG HUU TAI, Phanrang, đã đóng 3$	101.20	200.00
26 147	M VO VAN LAP, Sadec, đã đóng 2$	100.80	200.00
27 893	M. HOANG BICH, Dotuong (Nghệ an), đã đóng 2$50	251.00	500 00
	Những phiếu sau nầy 596 A, 3 093-1, 3.093-5, 29.575, 23 066, 3.774-A, 8 282 9 301, 15 406 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.		

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-Lý Cochinchine Cambodge, 68, đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier 1935 định là :

5 000$ cho những phiếu 1.000$ vốn
2.500 — — 500 —
1.000 — — 200 —

Dùng sữa
“LE GOSSE”
Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933
Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon
Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.
HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* .... 0$30
Đại - lý :
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUE — TOURANE — QUINHON

Bệnh bón lâu năm

Phần nhiều qui ông, qui bà qui thầy, qui cô thường bị bệnh bón là tại dùng đồ cao lương mỹ vị, mà không thể thảo ít vận động, hoặc qui bà, qui cô huyết nóng, qui ông, qui thầy dùng thuốc nha phiến nhiều.

Bởi mấy có kể trên mà thành ra bón. Cứ do theo sự kinh nghiệm của tôi thì hàng thương lưu, trung lưu thường bị bón, còn hàng bình dân lao động thì ít có

Bởi bệnh bón lâu năm mà thành ra hoặc TRƯỜNG PHONG TRĨ LẬU, lưng hơi lên ngực, tức nơi ngực, ăn ngủ không được, nhức đầu chóng mặt, trong mình mệt mỏi.

Bệnh bón không nên uống thuốc xổ là vì trong sách có câu: «CỬU GIẢI THÀNH BẾ», nếu uống xổ nhiều chừng nào lại càng bón chừng nấy, và uống phạt tỳ vị, làm cho tỳ vị yếu biến sanh ra nhiều bệnh hiểm nghèo.

Qui vị ai có bệnh bón lâu năm, xin hãy trường phục thuốc:

BỔ-HUYẾT NHUẬN-TRƯỜNG HOÀN là một thứ thuốc bổ tỳ vị, mát huyết nhuận Đại trường, nếu trường phục thì hết bón mà lại đặng bồi bổ sức lực. *Giá mỗi hộp 5 hoàn 0$80*

LƯU Ý: — Đàn bà có thai không nên uống thuốc xổ, có bón hãy dùng thuốc này sẽ đặng dưỡng thai mát huyết, nhuận trường thì bệnh bón hết. Bệnh TRƯỜNG PHONG HẠ HUYẾT đi tiểu ra máu dầm dề uống càng hiệu nghiệm.

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG
THUDAUMOT

Đại lý: *Hanoi*; Nguyễn văn Đức, 11 Rue des Caisses; *Yenbay*: Maison Phú thọ, 8 Rue Yênlac; *Hongay*: Hoàng đào Quy; *Namdinh*. Việt long, sau chợ cửa trường; *Thaibinh*: Trần văn Nho, Maison Phúc lai; *Dongdong*: Trúc sinh Hiệu; *Thanhhoa*: Gi long dược phòng; *Phuly*: Bùi long Trí.

Hay nhứt, danh tiếng nhứt tại: SAIGON?

Thuốc ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÁI, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà, lấy khí huyết làm đầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cũng bởi độc màu hư nhiễm vào hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng máo động tử cung, sinh ra đau trằng dạ dưới đau thắt ngang lưng, hai bên hông, huyết trắng ra nhiều, lúc vàng, lúc đục có khi lầm mả, lầu máu đen, Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt hồng hào, giá thật rẻ, mỗi gói 0$30, nửa tá 1$50, một tá 3$00.

Thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi, nên Chánh phủ Pháp ở Nam kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì qui bà rõ hay đở thế nào.

Có bán tại: Dalat. Nam Nam dược phòng, Phanthiết: Lê nam Hưng, Phanri: Trương trọng Hy, Phanrang: Đỗ Quang, Nhatrang: Mộng lương thư quán, Tuy hòa: Võ thị Trang, Ninh hòa: Quản sanh Hòa, Quinhon: Hồ văn Bá, Bình định: Nam thịnh Xuân, Tamquan: Lý cửa Dưỡng, Bồng sơn: Diệp a Vinh Maison Nam Thành, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quảng nam: Trần huỳnh Mai, Faifoo: Hoàng đắc Vinh, Tourane: Nguyễn hữu Vinh, Huế: Vĩnh Tường 51 rue Gialong, Quảng trị: Thông Hoạt, Đồng hới: Thuận long, Vinh: Sinh Hay 59 phố ga, Thanh hóa: Gi long dược phòng 71 grand' rue, Nam định: Việt Long 18 rue Champeaux (bên hông cửa trường), Hải phòng: Nguyễn văn Minh 8d Bonnal, Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11 rue des Caisses, Vientiane: Lê xuân Mai Maison Âu Bá và Nguyễn văn Bảy, Pakse: Nguyễn văn Đang và nhập cả Trung Nam Bắc, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán. Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân đo:

PHARMACIE ÔNG-TIÊN ANNAM DƯỢC-PHÒNG
82-84-86-88, Rue P. Blanchy Prolongée à Phu-nhận — SAIGON

Món thuốc trị bệnh

Đau dạ-dày, ăn chậm tiêu, dầy da bụng rất tài!

Thuốc này của nhà Y học trứ danh Trung hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phát hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thống trị hết thảy các chứng như: đau bụng, đau bão, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau canh sườn, đau dạ dày, ăn uống chậm tiêu, dầy hơi nôn ọe, hoặc ăn vào thổ ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lúc đau, lúc không, như người giả cách, có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau nổi hòn, nổi cục lên rồi lại tan như không, hoặc đàn bà đẻ con hư lạnh, huyết độc tích kết mà sinh ra đau v. v... Dùng thuốc này đều được khỏi cả.

Thuốc trị chứng

Hư trọc, hoạt tinh, tinh khí bất cố rất hay!

Thuốc này của vị tân Y học Trung hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí lỏng lạnh, sinh ra hư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc, hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra qui đầu như rãi gà, rựa chuối, có khi nặn thấy ra khí trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng, lúc vàng v. v... Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc truy độc sấm nhập tinh thận, làm cho tinh thận hư bại đi mà thành bệnh. Kíp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là: 1$00 — Nửa tá: 5$00

Bán tại: Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG
N° 127, Hàng Bông (Cửa-quyền) -:- **HANOI**

Các ngài ở xa, xin viết thư về kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện và chóng.

Một nhà kỹ nghệ...

Bản hiệu mới chế ra kiểu áo «DOCTORAT» là một thứ áo bộ mùa lạnh bằng laine đủ các màu, rất thanh nhã, rất lịch sự, mà chắc rằng các Ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương ta bao giờ. Hay AN-THÀNH bán có 2$50 một cái. Áo toàn bằng laine kiểu «LỊCH SỰ» nhà nhận của các Bà; có tay giá 4$50; không có tay 3$50 một cái.

Còn nhiều thứ áo bằng coton của con nít giá từ 0$30 trở đi; của người lớn từ 0$30 trở lên. Giày tây toàn bằng da giá 2$50 một đôi. Giày tây tốt thượng hạng giá 4$50 một đôi. Giày bạ mặt da tây, đế da hay đế crêpe 1$50 một đôi.

Bán buôn giá đặc biệt. Có catalogue 1934 biếu không.

Xin chú ý. — Chính kiểu áo «DOCTORAT» thì làm cổ tròn thật khít sát vào cổ người mới đẹp; song theo ý muốn của phần đông quý khách làm cổ Trái tim để đeo đặng Cravate. Vậy xin Quý khách ở xa chớ ý kiểu áo «DOCTORAT» bản hiệu chế ra có làm 3 thứ cổ khác nhau:

1) Cổ tròn sát cổ, cho coi ra ngoài.

2) Cổ Trái tim đeo đặng Cravate.

3) Cổ demi-rond thứ này cũng đeo đặng cravate rất đẹp.

Pull'over en laine san manches «DOCTORAT» (*Dernière création AN-THÀNH 1934*)...

AN-THÀNH
Cordonnerie moderne & Tricotage mécanique
N° 41-Rue de la Soie-N° 41 — **HANOI**

VIỆC TRONG NƯỚC

« Lại cứ dùng thuộc »

THANH-HÓA — Bản báo có được bài «Lại cứ dùng thuộc» của ông R. Ch. ở Hà-trung, song không nói rõ làng nào, người nào, thua đơn gì mà bị mất tiền «đóng dấu» đó; ít nữa có mấy người ký chứng, nói trống không đăng được.

T. D.

Cầu yên!!

NGHỆ-AN. — Ở làng Quảng xá (huyện Nam đàn) tế kỳ yên năm nay, đồng thời cả giáp Thượng và giáp hạ đều tế một lượt và trong một chỗ; giáp hạ thì tinh giảm không phiền dân đóng góp chút nào, mà giáp Thượng thì bọn hào cựu bắt dân góp tiền mổ heo bò, nhiều người than phiền.

Cái nào xôi thịt đáng chán quá!

Dân

Có quả vì không có 0$20 đi lễ, mà phải tự tử không?

QUẢNG-NAM. — Làng Phú mỹ, tổng Tiên qui, huyện Tiên phước, ngày 17 tháng 11 annam, tên Phạm Chút (Trương), Phạm Định, Võ Cường và Huỳnh Ái, vì giao lộn thể cạnh nên bỏ khoảng đêm canh Hương kiểm Siêm trình đến chánh tổng Nguyễn Dương; thầy chánh cho tên Thể về bắt những tên dân canh ấy đến, nhưng vì không có tiền lễ, tên Thể không cho vào hầu, bảo triền về kiếm tiền.

Bữa sau mỗi người kiếm được 2 giác đề đi lễ, tên Thể chặn lấy tiền tây, bảo phải sắm 2 giác khác đi lễ thầy. Trong mấy tên ấy, có Phạm Chút nhà nghèo quá, chỉ kiếm được 15 xu mà tên Thể lấy rồ, không kiếm đâu được nữa, lại bị tên Thể và hương kiểm đánh mắng, nó tức mình sầm vọ tại nhà hương kiểm. Thầy chánh phái tên Uông về khởi hành, rồi cũng cho triền đi kiếm tiền sẽ đến hầu. Tên Chút tính quẩn lo quanh, không biết làm thế nào có tiền, bèn nhảy giếng trước sân hương kiểm mà tự tử! Ngày 4 tháng 12 annam, quan huyện và thầy lại về khám rồi sửa chôn. Chưa biết quan trên xử thế nào cho mạng ấy khỏi oan!

Việc này chắc tên Thể và Hương kiểm thông đồng nhau, chứ có lẽ đâu cửa thầy Chánh lại khó tới hầu như thế sao?

Hồ chuyện

Đậu trời!

Mấy lúc nay ở mấy xã Mã châu, Trà kiệu và Mậu hòa, thuộc phủ Duy xuyên, có đậu trời. Gần đây, ở Mậu hòa có hai mẹ con bị Thích chết vì bệnh ấy. Hiện nay con mẹ đậu đã bò sang miền hạ bọn tổng Xuân phú, huyện Quế sơn; dân rất lấy làm lo sợ. Mong nhà nước cho phái người về trồng đậu khắp thôn quê để phòng ngừa thì may lắm!

Dân nguyện

Phạm nhân ở lao Quảng-ngãi khỏi ăn cơm vắt

QUẢNG-NGÃI. — Ngày 1er Janvier 1935, các phạm nhơn ở lao Quảng ngãi đã được ăn cơm rời

Nguyên ở lao Quảng ngãi từ lâu nay phạm nhân chỉ ăn cơm vắt, rau núi, cá mặn muối toàn con, thịt bò luột y miếng mỗi bữa ăn phát cho mỗi người, nên kẻ nhấp người nhơi, kẻ 1 a người vắt, vì trong lao không dao, không đũa, không chén, lấy gì cắt thái cho nhỏ! nhiều người nuốt không xuống, mà đã nhiều lần kêu van, có lẽ chính phủ đã thấu rõ chỗ khổ đó. Đầu năm 1935 này, đã thi hành sự nấu cơm cho phạm nhân ăn trong lao, chớ không cho người thầu cơm như mọi năm. Thế thì cái ngày đầu năm 1935, chính là một cái ngày đáng kỷ niệm trên lịch sử sáng của các phạm nhân Quảng-ngãi.

Bút-nam

Xi: nhận bạc hoa hường, để nạp bạc thục án

Năm 1928 nhà Nông phố ngân quỹ ở Quảng ngãi thành lập, có đặt ra các chi điểm gồm có quản lý và đại lý, để làm trung gian cho các người lãnh vay và tra xét khế tờ, vật liệu và ruộng đất cầm vay. Về phần quyền lợi, các quản lý, đại lý các cai điểm, theo khoản thứ 39 của điều lệ được nhận hường số bạc hoa hường là 25% về số bạc lời của mỗi chi điểm đã thâu trong năm.

Số bạc hoa hường này, năm 1930, các quản lý, đại lý có được nhận một lần. Từ năm ấy lại nay, không nghe nói đến khoản hoa hường ấy nữa. Trái lại, các sổ sợ họ thiếu, quản lý, đại lý bị đòi hỏi. Vì những vụ gian lận của mấy người vay nợ, mà các quản lý, đại lý, kẻ thì tù, người thì bắt, lại có người bị án phạt.

Ngày 31-12-34, thầy ông Bạch-Hoàng (quản lý), Nguyễn Duật (đại lý), có đưa đơn đến tòa Sứ bản, xin nhận cố bạc hoa hường 25% từ mấy năm nay thuộc chi điểm Mỹ thạnh, tổng Nghĩa điền, phủ Tư nghĩa, để nạp số bạc thục án liên can.

Chưa rõ quan trên nghĩ sao?

Dân ân

Giúp nạn dân miền Bắc Trung-kỳ

Số bạc của Hội Trung ương Cứu tế ở Huế đã thâu được:

Số trước	4.032$60
Mandat adressé au Dr Du par Comité Cochinchinois souscriptions recueillies à Baria	100.00
Mandat adressé au Dr Du par ouvriers entreprise My Thanh et Nam Kiên à Cholon	7,70
Mandat adressé au Dr Du par personnel Bureau arrondissement Chemins de fer Tam Quan	81,50
Mandat adressé au Dr Du	1,00
Versements de M.M. les Fonctionnaires Européens H-tinh	84,00
Versements de M.M. les Mandarins provinciaux et leur personnel de la Province Hatinh	171,50
Versements de M.M. Fonctionnaires Annamites du Protectorat de Hatinh	86 50
Versements de M.M. les Commerçants de la ville de Hatinh	102 80
Cộng:	4 667$60

Trừ đau bụng máu Bổ huyết điều kinh
BẠCH PHỤNG
ĐIỀU KINH HOÀN SỐ 87

Phụ nữ đương mạnh khoẻ đều nhờ nơi máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt đều, thì trong khe khoan, tráng kiện tinh thần, đầy sân lang quế. Nếu mà máu huyết không tốt, kinh nguyệt chẳng đều thì trăm bệnh đều sinh, khó mong thai nghén.

Thuốc BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN là tiên đơn để giúp Phụ nữ, chữa trị:

Kinh nguyệt không đều, hoặc trồi hoặc sụt, hoặc hai ba tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỳ đau bụng dữ dội, hoặc tới kinh kỳ huyết xấu ra ít, hoặc trong bụng có cục máu trứng lên, trứng xuống, đau bụng tức ngực.

Người phải các bệnh trên đây, nếu trường phục BẠCH PHỤNG ĐIỀU KINH HOÀN các bệnh đều hết, kinh nguyệt đặng đều.

Khi kinh nguyệt được đều, thì tiếp trường phục SÔNG LIÊU ĐIỀU KINH HOÀN SỐ 7 là thuốc đại bổ huyết cho phì mĩ và mau có thai nghén.

Thuốc số 37 và số 7 giá 0$80 mỗi hộp dùng 5 hôm.

VÕ-VĂN-VÂN dược-phòng
Thudaumot
(NAM-KỲ)

ANH EM NÊN ĐỂ Ý

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU, hoặc TIM LA dù mới hay lâu, dù nặng hay nhẹ thế nào, xin nhớ cứ dùng thuốc của **HOÀNG VĂN ẤP** số 47 phố Ninh xá tỉnh Bắc ninh, thế nào cũng mau khỏi và hết nọc, lại không hại sinh dục, uống lại không đau đớn gì. Vậy xin các anh em cứ tin dùng thử thì mới rõ, còn như nói thánh nói thần chỉ làm khó tin cho người có bệnh, còn thuốc người nào thần hiệu thì ít khi người ta nói thánh nói thần, như vậy các anh em nếu mắc thử dùng qua khắc rõ, vì thuốc của bản hiệu đã có tiếng xưa nay, ai đâu cũng đã biết. Thuốc lậu 1$60 1 hộp. Tim la 2$00 1 lọ.

Có bán ở hiệu Lê Nam Hưng Phan thiết, Hồ văn Chiêu Cửa tây Quảng ngãi.

MỚI RA ĐỜI!!!

✚ Dầu thơm xức tóc ✚
HOA-TIÊN

của nhà thuốc TỪ-THIỆN-ĐƯỜNG

Bản Đường mới chế ra thứ dầu thơm xức tóc, mùi thơm rất dịu, xức vào không hại nước tóc, thơm lâu, càng xức càng đen **HOA-TIÊN**

NƯỚC DẦU CÓ 4 MÀU: xanh, trắng, đỏ, và vàng

GIÁ RẺ { Dầu ve bán từ 0$10 trở lên / Dầu nước bán lẻ 0$10 một lượng } MUA BUÔN hoa hồng rất nhiều

Ai muốn lấy ÉCHANTILLON, và muốn làm ĐẠI-LÝ do nơi:

M. NGUYỄN-VĂN-THÁI: TỪ-THIỆN-ĐƯỜNG
N° 8, Boulevard de la République à FAIFOO

THUỐC OKASA
NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

Có nhiều người vì bộ hạch yếu đuối thành ra lâm khi bị *liệt dương*, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm mỏng co rắn, Nhưng người đó, đàn ông hay đàn bà, có thể chỉ trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước, lại trẻ ra nữa. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất *hormone* thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới vừa vệ sinh vừa cẩn thận.

Thuốc cù *hormone*, hiệu **OKASA**, pha thiệt khéo, chế theo cách riêng của ông lương y **LAHUSEN** tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi sóc rất cẩn thận, thật không thuốc *hormone* nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (**OKASA** đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chữa nổi). Muốn được gởi biếu sách in có vẽ ảnh nói về thân thể và các thứ hạch, xin gởi thơ hỏi tại "Laboratoires OKASA, 9, Faubourg Saint-Honoré, PARIS, Serv. 19". OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đờn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế, Ở Huế: *F. Imbert, Pharmacie Centrale de l'Indochine*

Tourane: Grande Pharmacie Principale **NGUYEN-TAO** *Rue Jules Ferry*

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH
THẦN-DƯỢC «CON CHIM»
VU-DINH-TAN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy.

Chỉ một liều thấy giễ chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ẤN TỬ KIM-TIỀN 1928

VŨ-ĐÌNH-TẦN
178 bis, Lach-Tray — **HAIPHONG**
Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ:

Huế, 49 Gia-long; Dalat Nguyễn-Khiêm; Nhatrang Mộng-Lương Thư-Quán; Phanthiết Lê-Nam-Hưng; Quảng-ngãi Chê-Hoàng; Quinhon Đông-Lập; Soctrang Nguyễn-văn-Mạnh; Tourane Lý-xuân-lộc; Vinh 59 phố Gare.

Các Tỉnh khắp ba-kỳ có đại lý

Hay nhứt tại SAIGON

Le 9-10-34. — Tôi cho ông hay, thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN, trị bệnh tim kinh niên hiệu nghiệm như thần, dùng như lời các bạnh ở các báo, vì tôi cho người bệnh dùng rồi mới biết chắc. Xin ông cho gởi thêm tôi 5 hộp nữa rất cám ơn.

M. Lê-văn-Chân
Agent principal au Tribunal de MYTHO

Le 12-6-34. — Xa nuôi nó sẽ, tôi ham vui mắc phải bệnh song độc, giương mai, chạy đủ thầy, dùng đủ thứ thuốc không hết, mọc mụn lở lói cùng mình, mỗi lần đại tiện, tiểu tiện rất khó khăn, nhất mỏi hết cả thân mình, nhờ dùng có mấy hộp thuốc Sưu-độc bá-ứng-hoàn rồi... mà bịnh hết nhiều, xin ông gởi tôi mau thêm 7 hộp nữa dùng cho tuyệt nọc.

M. Huỳnh-văn-Xâm
Marin N° 2223 Aviso Tahure à SANGHAI

Le 20-6-34. — Không phải một mình tôi, hết thảy người một nước tôi, đều công nhận thuốc Sưu-độc bá-ứng-hoàn, hiệu ÔNG-TIÊN, gồm trị các chứng bệnh tình như: tim la, cốt khí, song độc, giương mai, dau lậu... hay hơn hết, ai dùng cũng tuyệt nọc, vì tôi đã cho mấy người làm công tôi dùng rồi mới tin chắc...............

Đó là thơ của ông TRẦN-PHÚC, người TRIỀU CHÂU, đại thương gia ở CAOMÊN, gởi cho nhà thuốc ngày 20-6-34, thì qui ngài đủ biết thuốc *Sưu-độc bá-ứng-hoàn* hiệu ÔNG-TIÊN hay dở thế nào.

Mỗi hộp 1$50, uống 5 ngày

Có bán ở các nơi đại-lý nhà thuốc ÔNG-TIÊN, ở xa gởi lãnh-hóa giao-ngân do:

Nhà thuốc ÔNG-TIÊN
Annam Dược-phòng
N° 82-84-86-88, rue P. Blanchy prolongée PHUNHUAN — **Saigon**

THUỐC LẬU ĐỨC-THỌ

Là một món thuốc ngoại khoa gia truyền uống vào: không hại sinh dục, không hề đi đái giắt, không mệt cả một nhọc, nếu những thứ có bao mãn; chỉ trong ba, bốn tiếng đồng hồ đã thấy hiệu nghiệm, thấy đỡ, rồi chẳng bao lâu mà khỏi. Thực là một món thuốc rất linh nghiệm đã được nhiều anh em chị em tin dùng, số đến người tây người khách cũng công nhận là hay.

LẬU MỚI MẮC (état aigu: tiểu tiện tức buốt, sót, lầm mủ — có khi lẫn cả máu, nên dùng đồng «số 12» giá 0$60 một ve.

MẮC ĐÃ LÂU (état chronique) tiểu tiện thông, lầm mủ, hoặc sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì lầm vẫn nên dùng đồng «số 13» giá 0$60 một ve. Còn **TIM LA** thì có ba thứ «số 3, 4, 5» thứ nào cũng 0$60 một ve chữa đủ ba thời kỳ, bất luận là cù đinh, thiên pháo, mào gà hoa khế, dùng thuốc bản hiệu cũng chẳng bao lâu mà hết nọc. Thuốc này uống vào cũng không hại sinh dục, không bốc lên răng, không phải kiêng nước, như những thứ có thấy ngân khinh phấn.

堂 壽 德
ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG
41 Route de Hue 241 (24 gian) **HANOI**

Là một nhà chuyên môn về khoa bệnh tình, có nhận chữa khoán khỏi mới lấy tiền có gởi thuốc đi các nơi theo lối lĩnh hóa giao ngân.

Bổ Thận! Bổ Thận!

Thận là cối yếu của nam nhi, nếu thận đã suy thì hao mòn tim huyết, thân thể gầy còm, đau lưng, mỏi vai, kém ăn ít ngủ. Hoặc bị bệnh phong tình đã khỏi, hay chưa tuyệt nọc, tâm thần liệt bại, đi tiểu lúc trắng lúc vàng, đầu dương vật thường có tinh khí chảy ra như sợi chỉ, rãi gà, vẫn đục như nước vo gạo, là chứng Di, Mộng, Hoạt tinh. Không chạy chữa gay, lâu ngày sinh ra tai ù, mắt hoa, chậm đường sinh dục. Mỗi ve giá 1$00, nửa tá 6 ve giá 5$00.

Nhuận Phế Chỉ Khái!

Chuyên trị các chứng ho, như bị cảm phong hàn mà ho, hoặc ho có đờm, hoặc khùng khắng ho khan, phổi ráo, mồm khô, trẻ con ho, hen, suyễn đờm, khi cơn ho lên làm cho đau ngực, cồn ruột, mất ăn, mất ngủ, bứt rứt khó thở. Dùng thuốc này lập tức chỉ ho tiêu đờm. Mỗi ve giá là 0$60, nửa tá 3$00.

Bán tại:
QUẢN HƯNG-LONG
N° 80, Phố Khách -:- *VINH*

Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân rất mau chóng.

TIỂU-HẠNH-LÂM DƯỢC PHÒNG
108, phố hàng Buồm -:- *HANOI*

NĂM MỚI

Kính cáo qui bà cùng qui ông,
Thục sanh phẩm vị tinh sao chế,
Thuốc sẵn lương y xem mạch trị,
Mong rằng khách có lòng quan cố,
Chợ Hàn phố hiệu Lợi-Hưng-Đông
Hoàn, tán, cao, đơn rất hiệu công.
Hàng thêm tạp hóa đủ mùi dùng.
Mua giúp đồng bào ấy lợi chung.

Đông-Lợi-Hưng dược-phòng
Avenue du Musée — TOURANE

理代號益乃化順

丸腎健鞭狗海　丸嫂姑堂壽天港香

BƯƠNG-CẢNG THIÊN-THỌ-ĐƯỜNG
TỨC LÀ HONG-KONG TIÊN-SAU-TÔNG

CÔ-TẨU-HOÀN

Chuyên trị đàn bà kinh nguyệt không đều, đau bụng, khí hư và không sinh nở — Mỗi ve giá là 1$20

HẢI-CẨU-CHIÊN-KIỆN-THẬN-HOÀN

Thuốc hay nhứt, chuyên trị đàn ông thận hư — Mỗi ve giá là 1$80

Đại-lý:
VẠN-ÍCH, RUE PAUL BERT 41 — HUẾ

QUANG-NGAI	*Quang Tuấng Nguyên*	NHA-TRANG	*Vĩnh Phát*
THU-XA	*Hang Phát*	TOURANE	*Phước Thọ Đường*
TAM-QUAN	*Phước Hiệp Chang*	FAIFOO	*Quang Thang Chang*
SONG CAU	*Chanh Thanh*	QUI-NHON	*Phước Hiệp*

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

H. T. Kháng

PHU - TRUONG TIENG - DAN

Hiện tình Âu hóa (học tây) ở nước ta ngày nay, so với các nước láng giềng như Nhật, Tàu, Xiêm, hãy còn « đi sau bước nuộn », sự ấy hiển nhiên. Bởi thế, nên nhiều người qui trách cho tiền nhân, mà tưởng rằng nước kia—về lúc nước ta còn quyền tự chủ—không nói dân gian, chính người đương cuộc nước nhà, không ai biết việc nước ngoài thế nào, học chữ và tiếng nước ngoài có ích lợi gì, nghĩa là tiền nhân ta đều mù chuyện nước ngoài, mà đến ngày nay chúng ta mới mở mắt; chúng ta ngày nay để xướng học chữ tây, có lẽ cũng như Kha-luân-Bố tìm đất Mỹ châu, hay các nhà sáng tạo phát minh những công việc to lớn vậy.

Tưởng thế là lầm, chính ký giả cũng lầm như ai. Gần đây, nhân có ý tìm kiếm một ít dấu tích trên lịch sử cận đại, tình cờ thấy được một vài việc, chứng rằng người mình 100 năm trước đã biết tây học là có ích, mà có ý muốn cho người học. Về khoảng 50, 60 năm lại đây đã có người tinh thâm tây học, có công du nhập học mới cho người trong nước.

Nước Nhật-bản, về mặt dương học, đầu tiên chỉ có Cát-điền Tùng-âm, sau có Y Đằng, còn phần đông đều say mê theo học thuyết « nhương di » cũ rích ngày xưa, có hiểu tây học là gì, mà họ gây ra cuộc duy-tân đời Minh-trị, đem nước Nhật lên cõi phú cường. Trái lại người Nam ta biết tây học sớm hơn,— hơn Nhật-bản xưa kia—mà cái học đó trở thành như hoa quỳnh chốc lát, rồi cho đến ngày học khoa cử đổ sụp mà giống học mới ấy mới xuất hiện, là vì lẽ gì?

Cái nguyên nhân ấy, người ta nói: nước ta người biết tây học như Nguyễn-trường-Tộ, Trương-vĩnh-Ký, Nguyễn-lộ-Trạch, thông ngôn Hậu đều là giáo sĩ và học trò, không có quyền lực đủ xoay chuyển được đại cuộc. Kẻ lại nói: biết tây học của ta chỉ là số ít, dân gian không ai đi nước ngoài, không có sách nước ngoài mà học. Trên vua quan có kẻ biết lại cố giữ bí mật, cho việc nước là việc riêng của triều-đình, lại cấm không cho dân gian sĩ phu biết, nên cái biết đó thành vô hiệu.

Theo 2 thuyết trên vẫn đúng, mà thuyết thứ 2 càng đúng hơn. Vì theo thời đại ấy, tư tưởng sĩ phu còn theo quan niệm « thói học không thường, cứ theo người trên cổ vũ », (上 風 何 常 惟 上 所 鼓) người trên có thấy có biết; biết chỉ cần biết viết chữ, biết nói tiếng, để tiện việc thông dịch, không phải hiểu để được học thuật nước ngoài.) Dùng bất kỳ học gì cũng lấy ngôn ngữ văn tự làm chìa khóa, mà sự biết ấy cũng có quan hệ lớn. Nhưng triều đình vua quan ta đã biết mà làm qua loa, không mở thành một môn học, không gây được cái không khí

MỘT MỐI DI HẬN
trên lịch-sử nước nhà

(Nếu người mình học chữ tây sớm)

«học ngoại» như người Nhật-bản. Ấy là một mối di hận trên lịch sử, xin chứng vài việc:

1 Lời dụ của vua Minh mạng

Năm Minh-mạng thứ 16, (1835) dời công-quán Thừa-thiên làm « Tứ dịch quán » (四譯館): Vua bảo quan bộ Lễ rằng: Trẫm đặt quán « Tứ dịch » nầy, chọn người am hiểu tiếng các nước ngoài, hậu cấp tiền lương, cho người nước học tập, trừ tiếng muông chim ra, nên thông hiểu tiếng các nước ngoài để thành một nước văn minh trên đời, thì việc ngoài không lầm mà quốc thể càng được tôn trọng.

Cũng năm ấy, vua có lời dụ:

« Đời xưa có người thông hiểu tiếng bốn phương ngoài để thông biết phong tục của họ. Triều ta thanh giáo khắp được rộng, cần có người học hiểu ngôn ngữ văn tự nước ngoài để làm việc thông dịch. Nay chuẩn cho các ấn-quan chọn con em trong thuộc viên, hoặc sĩ dân, tuổi từ 16 trở lên, có tư chất thông mẫn và đã thông nghĩa sách ta, do bộ tâu lên, cho học tập chữ và tiếng nước ngoài, thành tài sẽ lục dụng ». Vua lại bảo Nội-các rằng: chữ tây chỉ có 24 chữ cái (字母), chữ khác đều do chữ cái ấy mà ra, «Học cũng không khó».

(Chuyện trên chép trong « Minh-mạng chánh yếu » quyển 13 về mục giáo hóa).

Đọc dụ trên, ai cũng phải nhận rằng: nước ta về triều Minh-mạng, vua cùng triều đình, đã biết sự học tiếng nước ngoài là gây thành nước văn minh, tôn quốc thể, khỏi lầm lạc việc ngoài, đã mở trường học, chọn thầy, cho người học, cái mầm tây học đã phát nguyên từ đó, có minh dụ ghi chép rõ ràng, đáng lẽ một ngày một mở mang phát đạt mới phải. Thế mà sau đó thì tắt mất, không nghe tăm hơi dấu tích gì, cho đến triều Tự-đức trong nước sĩ phu cứ chăm học khoa cử; trừ mấy nhà theo đạo Thiên-chúa như: Nguyễn-trường-Tộ, Trương-vĩnh-Ký, thông ngôn Hậu ra, học trò chẳng ai biết văn tự ngôn ngữ nước ngoài là gì. Không phải một điều đáng lấy làm lạ hay sao!

2) Lời ban hỏi của vua Tự-đức

Từ ba tỉnh trong nam cắt giao cho nước Pháp, triều đình nhận làm cuộc thế to tát; đối ngoại thì phái các quan đại thần: Phan-thanh-Giản, Phạm-phú-Thứ cùng Ngụy-khắc-Đản sang Tây thương thuyết, lúc ấy Trương-vĩnh-Ký đi làm thông ngôn. Trong thì Ng. trường-Tộ có dâng sớ điều trần nhiều việc quan yếu, ký giả có thấy bản thơ tấu của ông ta trong năm Tự-Đức 19 đến 23, 24 (1866—1871), nói tường tận nhiều việc tình thế trong ngoài, rõ là một nhà học rộng biết nhiều, nhiệt tâm vì nước, (có nhịp sẽ trích dịch để làm sử liệu, vì chuyện dài không nói tất được.)

Trong cuộc biến, cắt đất mất quyền, lại may trong nước có người tây học, thông hiểu ngoại tình nội thế: đáng lẽ nên cổ lệ đường tây học, đào tạo nhân tài, để sau nầy lo việc nước mới phải. Thế mà chính triều Tự-đức đối với mấy người có hiểu tây học, hay các quan có giao thiệp với những người ấy cùng người ngoài, lại đem lòng nghi kỵ một cách vô lý, làm cho cả triều không ai dám nói đến việc tây học, mà trở đua nhau làm thinh! Thật là chuyện đáng quái lạ. Xem lời vua ban hỏi dưới nầy đủ chứng lòng nghi kỵ là thế nào.

Các cụ đại thần lúc bấy giờ như Phan-thanh-Giản, Phạm-phú-Thứ, Trần-tiễn-Thành v.v. đều là người học xưa, không hiểu nhà nước ngoài, song đối với việc nước gặp cơn biến cố, cũng nóng lòng muốn hiểu ngoại tình, để tìm cách vãn hồi, không phải là vô tâm, nên thường có ý giao hảo với các nhà tây học, để nhờ họ dọ thăm rõ tình ngoài, đó là chỗ khổ tâm vì nước, chả có ý gì. Vậy mà thường bị vua hỏi dò luôn:

Năm Tự-đức 20 (1867), vua hỏi ông Phạm-phú-Thứ: nghe Mục-sư Nguyễn-đức-Hậu đối với người ta hay nói quan Thượng Hộ (tức cụ Phạm) biết ta yêu ta, ta sẵn lòng muốn trả ơn cho người tri kỷ....

Năm 34 (1880), lại hỏi: trong bản Xích-độc của Vương-Thao (người Tàu thông hiểu việc ngoài, có làm báo sách, người mình sang Hương-cảng thường tới y, cụ Phạm thường có thơ từ qua lại) có nói có viết thơ cho quan Tổng-đốc Phạm nước Nam thơ ấy nói gì?... (cụ làm Tổng đốc Hải-phòng)

Theo học thuyết « trung quân », chuyện gì mà vua không bằng lòng thì các tôi không dám trái ý, trái ý vua không những bất trung, mà còn phạm tội nữa; cụ Phan-thanh-Giản bị cách chức, cụ Phạm-phú-Thứ cũng bị triệt, gần phải bị tội nặng, tuy có cớ khác mà việc giao thông với người tây học và người ngoài là một cớ lớn; chưa kể sự cấm các cố-đạo, giết dân đạo là khác nữa. Trên vua đối với tây học có lòng nghi kỵ như vậy, thì còn ai dám học nữa!

Thời đại ấy không phải là mù việc nước ngoài

Theo chuyện kể trên, nhiều người tưởng vua Tự-đức không hiểu việc nước ngoài, nhưng thực ra nào có phải thế. Chính vua đã biết rõ chuyện Nhật-bản, Xiêm-la, song không chịu theo gương cải cách đấy thôi.

Năm Tự-đức 27 (1873) cụ Phạm-phú-Thứ có dâng sớ nói « những cách phòng thủ và giao thiệp » có dẫn chuyện Nhật và Xiêm, vua phê:

« Nước Xiêm-la Nhật-bản xử trí thế nào mà các nước cùng tới ở chung, thông thương với nhau, mà nước họ không bị tổn hại chút nào? Còn nước ta thì trái hẳn, động đâu thì bị khuy tổn đó, ta thường giận không người nào hiểu thấu cớ đó....»

Đó là kẻ chỗ nhà vua đã biết rõ ngoại tình, còn như điều trần tấu sớ của nhiều người nói việc nước ngoài, như: Nguyễn-trường-Tộ (nói được rõ ràng sách hoạch hơn hết), Phan-thanh-Giản, Phạm-phú-Thứ, Ngụy-khắc-Đản, Nguyễn-tư-Giản, (ông nầy tâu xin một mình sang Đức cầu viện, tuy lời nói cuồng nhiệt, song cũng tỏ lòng vì nước). Nguyễn-bá-Nghi (ông nầy nhất định chủ hòa, bị quở nặng), đều thấu tai vua, không phải mù điếc không biết việc ngoài, như nhiều người đã tưởng. Song vì cái cớ nghi kỵ, và giữ bí mật, mà thành ra « giấu tật kiêng thầy » cho đến ngày cục ung vỡ ra, không cứu chữa được!

Ký giả thuật chuyện trên, trước là ghi mối di hận trên lịch-sử cận đại, sau nữa tỏ cho nhà đương gánh quốc-gia, thấy rõ bất kỳ việc gì, đã là việc họa phúc chung, cần phải công bố cho người nước hiểu « nhiều tay vỗ, nên bộp » mới xoay chuyển được cuộc đời. Trái lại, giữ lối bí mật, giấu trước che sau, khinh rẻ công chúng, không cho nghe biết, thì một số người rất ít, dầu có quyền lực cũng không làm nên việc, mà đều che giấu thế nào cũng lòi ra. Ân năn thì sự đã muộn, như chuyện « học chữ nước ngoài » về triều ta trong khoảng cận đại kể trên, thật là đáng tiếc.

Nghe thấy

Ai muốn in sổ sách giấy má gì nên đến nhà in

TIẾNG-DÂN

123_Đường Đông-Ba_Huế

Có đủ các thứ chữ Quốc-ngữ, chữ Hán, chữ Pháp, làm việc mau chóng, lại tính giá phải chăng

Ngày tết trẻ con

●

Hai tiếng « trẻ con » ở xứ ta, nghe ra khinh thường lắm, nên người ta la mắng ai điều gì thì hay nói: « trò trẻ con, chuyện trẻ con » v. v. cái thói quen không tốt ấy không những làm hư đến tánh nết, phương hại đường giáo giục của vô số trẻ con trong nước, mà cũng khiến cho tâm lý phụ khuynh đối với trẻ con cho là hạng người không quan hệ gì, mà không lưu tâm đến công việc học tập và con đường tiến hóa của nó, cái hại ấy lưu truyền trong xã hội không phải là nhỏ.

Trẻ con là gì? không phải là lớp người ngày sau ra gánh vác công việc quốc-gia xã-hội đấy sao? Những người sau nầy làm nên công nghiệp vẻ vang cho nòi giống, như những bậc anh hùng trên lịch sử, không phải ở trong đám trẻ con ấy sao? cho rằng ông chủ đất nước sau nầy là bọn trẻ con đó, không phải là chuyện hy vọng hão. Khốn cho người mình đối với trẻ con, không đếm xỉa vào hạng nào, cứ thả cho nó chơi đùa làm quấy, không ngó ngàng gì đến, lại trông lớn lên làm việc nầy việc nọ, có khác gì người làm vườn, không trồng cây mà lại mong ăn trái, thật là một điều trái ngược.

Ở các nước văn minh, người ta qui trọng trẻ con lắm, trong sự chơi bời cũng ngụ cái ý giáo dục, chưa nói những công cuộc khác như ấu trĩ viện, nhà trợ mẫu, cùng các qui mô sắp đặt, chuyên về cách dạy trẻ con rất là hoàn bị. Xin dẫn câu chuyện « ngày tết trẻ con » dưới nầy đủ thấy cách họ đối với trẻ con thế nào:

Các nước văn minh đều có "ngày tết trẻ con", ngày ấy có định lệ, ở Anh thì ngày 14 tháng 7; Nhật bản, trẻ con gái thì ngày 3 tháng 3. trẻ con trai thì ngày 5 tháng 5; ở Mỹ thì ngày 1er tháng 5; nước Tàu thì ngày 4 tháng 4 v. v.

Ngày kỷ niệm ấy theo tình hình phong tục mỗi nước mỗi khác. Ở Mỹ ngày ấy thì toàn cả người lớn trong nước đem cái thế giới chính đốn mà nhường cả cho trẻ con. Bao nhiêu vật phẩm trẻ con cần dùng, các tiệm buôn đều trần thiết mà bán một giá rẻ đặc biệt. Nhân sĩ trong xã hội đều tập trung tư tưởng mà chăm bàn luận về cái vấn đề "hạnh phúc của trẻ con", lại mở các cuộc diễn thuyết, và vệ sanh vận động. Ở các thành phố mấy nơi tụ họp đều dán những giấy trên tấm bản, để mấy chữ: "trẻ con tức là xã hội", "chúng ta sẽ làm cho trẻ con mạnh dạn" v.v.... Chính dinh Tổng thống là nơi nghiêm trang, mà đến ngày tết ấy cũng mở cửa toang ra cho trẻ con vào ra xem chơi tự ý; trẻ con được vào yết quan Tổng thống. Tổng thống phu nhân ban cho đường, bánh, sách vở và bút mực, các đồ làm kỷ niệm, lại mở tiệc yến trẻ con, chúng cùng nhau bắt tay ngồi bàn, vui vẻ trọn ngày, khúc nhạc êm đềm, bóng cờ phất phới, dưới bóng đèn điện sáng choang, trẻ con chơi bời hớn hở, thật là một ngày thanh điền.

Đấy người ta đối với trẻ con cho là vận mạng nước nhà nên chú trọng như thế, có đâu như trẻ con ta! Đừng nói đâu xa, chỉ xem trẻ con ở thành phố Huế con nhà khá, thì ngày tối không rời ra khỏi nhà; con nhà nghèo thì trọn ngày nhảy luôn ngoài đường, chơi đùa khuấy nghịch mà người lớn có ai ngó tới!

Khảo đời

Những nhà danh nhân ham đọc sách

◎

Ở xứ cổ Việt ta, ngày trước học chữ Hán, đọc sách cốt để đi thi, đến khi đỗ được làm quan thì không mấy ai nhìn đến quyển sách, xem sách như cái thang để bước lên đường làm quan mà thôi.

Ngày nay học tây, đọc sách cốt kiếm cho được cái bằng, nắm được cái bằng trong tay, kiếm được một cái ghế trong sở công sở tư nào có xu, là ly dị sách ngay, không muốn làm quen với nó nữa. Có chăng là xem một vài tờ báo nói tin tức và chuyện khôi hài để làm tài liệu nói chuyện cho ra người thông thái đấy thôi.

Theo tâm lý phần đông của người nam ta, xem thứ sách chỉ là đồ dùng trong thời kỳ « ôm nó tới trường » nghĩa là vật riêng của anh học trò đương đi học, mà không ích gì với người ở cảnh địa khác.

Danh nhân trên thế giới lại nhiều người khác hẳn, trọn cả đời họ vẫn cứ ham đọc sách, xin kể vài chuyện:

1) Mac Donald, thủ tướng nước Anh ngày nay, là một người ham đọc sách. Ông ta thuở nhỏ rất ham học, mà đọc sách có cái tập quán rất kỳ càng, nghiên cứu vấn đề gì thì chăm cho đến nơi đến chốn, không gián đoạn bỏ dở. Đến ngày ra làm chánh trị, danh tiếng lừng lẫy mà ông ta thường bảo người rằng: công việc ta làm chỉ nhờ cái công đọc sách.

- Đời làm chánh trị của ông, cũng không lìa quyển sách. Vì thói quen ấy, trong phòng làm việc, có khi mấy giờ đọc công văn, đọc xong mới chịu nghỉ.

Đây là một nhà đại chánh trị ham đọc sách.

2) Tăng-quốc-Phiên, một tay danh nhân triều Mãn-Thanh, đọc sách có định giờ, lúc cầm binh đánh với Hồng Dương, ở trong chiến tuyến mà cũng không bỏ giờ đọc sách, ông ta có tinh thần định tĩnh, văn học và võ công có vẻ xuất chúng, là nhờ công đọc sách.

3) Tôn-Văn là lãnh tụ đảng cách mạng Tàu, đánh đổ Mãn-thanh lập thành dân quốc, thường nói:

« Bình sanh ta trừ công việc cách mạng ra, chỉ ham đọc sách. một ngày không đọc sách, là một ngày không biết có thú sống ».

Một đời bôn tẩu việc nước không khi nào rảnh, mà xem văn ông, như thuyết « làm dễ biết khó », cùng chủ nghĩa tam dân, khiến cho mấy trăm triệu dân Tàu tín ngưỡng, là nhờ công đọc sách. (Công nghiệp của Tôn đã có thành công, còn hiện tình nước Tàu là trách nhiệm của người sau).

Đọc sách có ích như thế, chúng ta cần phải biết ham và đọc cho chăm cách. H. S.

Giúp nạn dân!
Giúp nạn dân!

Ai là kẻ hằng tâm, nên bỏ ra ít nhiều giúp nhau.

ĐẦU NĂM ÂM LỊCH

(TẾT TA)

Số cuối năm âm lịch « tết ta », Bản báo có tờ Phụ-trương, rành là « thi tết, thi năm mới » gồm cả thơ thi xưa nay, trong lại có « thi trong tù » rất có hứng vị.

Độc giả nên đón xem

Hypnotisme Magnétisme Prestidigitation et Acrobatie

La troupe de Magie et du Cirque

ĐẠI - VIỆT

Récemment de retour des tournées aux pays étrangers Représentation sera donnée à Hué au cinéma TAN-TAN le 11 Février 1935 et après dans les provinces de l'Annam

Merveilleux Extraordinaire

拜 祝 新 年

Cải lương

Theo tục đầu năm, màng đầu có chưng tam đa chúc thọ, có cảnh Tây Vương Mẫu Hội Bàn Đào, có đủ mặt quần tiên hội yến, chưng bướm chiếu đèn trông rõ một cảnh trăm hoa đua nở, rất hợp với cảnh mua vui đầu năm.

Phép thuật

Nhiều phép biến hóa rất mầu nhiệm như là: phép cải lão hoàn đồng, thăng thiên, độn thổ, xuất qui nhập thần, vui nhất là có phép cầu tự, cầu nam đắc nam, cầu nữ đắc nữ, cầu tài đắc tài, cầu lộc đắc lộc, vân vân. Rất là ngộ và tức cười.

Programmes Sensationnels

拜 祝 新 年

Bổn - ban sẽ khởi sự diễn tại kinh thành HUẾ nhằm ngày 11 Février 1935 từ 8 giờ tới 12 giờ rưởi tối, xong rồi bổn ban sẽ lần lượt diễn trò các tỉnh thuộc về xứ Trung-Kỳ ta, rồi sẽ ra Bắc.

MAI - THANH - CÁC

Directeur

Décoré Plaque d'honneur dite Kim - Khánh et Chevalier du Dragon d'Annam, Chevalier et Officier de l'Ordre Royal du Cambodge, Médaille de mérite de 1er cl. du Siam, et pourvu des diplômes de mérite des autorités

Đại - Việt - Ban Nữ ban hội chủ :

TRƯƠNG - THỊ - TỬ - OANH tức là **MỆ - HAI**, Décoré médaille monisaphone de l'Ordre Royal du Cambodge, Médaille d'or hors cl. du Siam etc...

Françaises, Anglaises, Italiennes, Belges, Américaines, Danoises, Argentines Siamoises et Chinoises etc...

Ban Đại-Việt diễn trò ngoại-quốc mới trở về mới được thêm nước Trung-hoa, và Xiêm-la ban thưởng ngoại hạng Kim bội tinh và liệt vị Đại-sứ-thần vạn-quốc, Anh, Pháp, Ấc, Mỹ, Ý, Bỉ, Bồ-đào-nha, và Xiêm-la vân vân đều tặng thưởng bằng cấp. Sẽ khởi sự diễn tại Huế tối ngày mồng 8 tết Annam tức là ngày 11 Février tây tại rạp TÂN-TÂN. Chúng tôi xin mời qui ông qui bà, qui thầy qui cô, khi thưa nhàn dời gót ngọc tới chứng quả cho thời mới rõ bổn ban trong khi phiêu lưu nơi hải ngoại, đã ra công nghiên cứu được nhiều phép rất bí mật, đào kép nhỏ từ 17 tuổi trở xuống, toàn người Việt - nam, điệu mùa giọng ca, quần áo theo kiểu các nước, ngồi coi rất là lạ mắt vui tai, phép thuật biến hóa các qui vị coi thấy, tựa hồ như mình ngồi nơi động tiên cảnh phật biến hóa vậy, theo thời kinh tế các hạng chỗ ngồi, Bổn ban xin thâu giá tiền rất rẻ.

Phạm - thị Qui la plus jeune actrice de la troupe

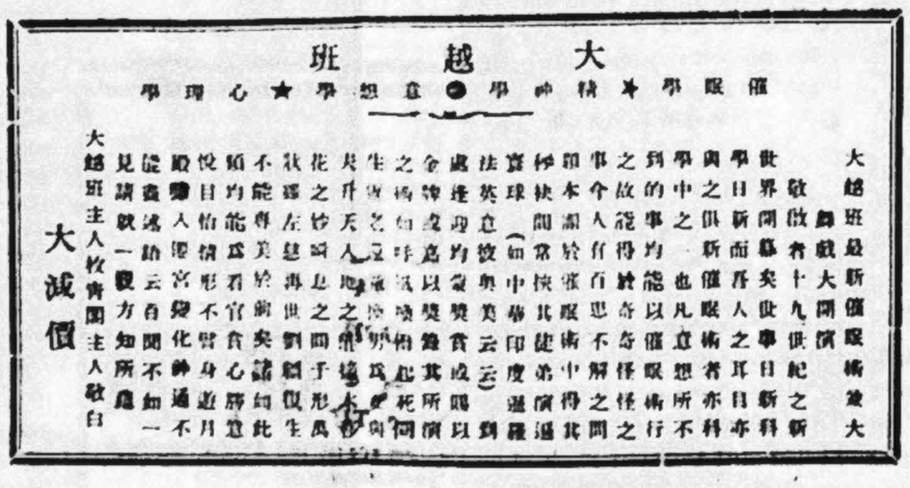

大越班

催眠學★精神學●意想學★心理學

大越班最新催眠術兼大閒演戲敬啟者十九世紀之新世界開幕矣世事日新科學日新而吾人之耳目亦不能不與之俱新也凡意想所行之事均能奇怪之到的事之故人得百思不解之間學中之一術中得其本領於催眠術者科學奇妙球間常按其法英國中華印度暹羅劉君演講法盛理學之意效與美國之美云云

大減價

大越班主人敬白

見請教一覽方知所意如一

能盡述詳云自開不如

殷勤人間宮變化神通不

悅目怡情形不雪身心遊月意

須臾能尊美於官貪心勝如此

不能尊美於諸如此復生萬

狀繁花之妙左慈海世之間劉

花之開千形萬

生之命物之化白晝以起死回

其生之丹術之天人之地之

金鐘之變化以變化其所

盡理學之以變化其所

變化以變化

Mai - thanh - Sáu le plus jeune acteur de la troupe

Các hình gắng Médaille trên đây là bổn ban chụp ngày kỷ-niệm của bổn-ban chủ nhơn Mai-thanh-Các đã được ân mông liệt quốc ban thưởng các hạng kim bài.

Đại - Việt - Ban

Chủ-nhơn Mai - thanh - Các kính thỉnh